

Số: 789 /2021/CBTT-TVSI
V/v: Nghị quyết HĐQT v/v phát hành trái phiếu
riêng lẻ TVSI

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, SGDCK TP HCM VÀ SGDCK HN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty chứng khoán: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
- Mã chứng khoán (nếu có): (Không)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 024 3728 0921 Fax: 024 3728 0920 Email: contact@tvs.com.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Việt Cường
- Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 3728 0921 Fax: 024 3728 0920
- Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ
- Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ và Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu riêng lẻ TVSI

Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/09/2021 tại đường dẫn:

<https://www.tvs.com.vn/introduction/information-publish>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 157/2021/NQ-HĐQT
- Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu riêng lẻ TVSI

Nơi nhận:

- Nt;
- Lưu VT

Người đại diện theo pháp luật/
Người được ủy quyền công bố thông tin
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Số: 157/2021/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI);
- Căn cứ Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ tờ trình của Tổng Giám đốc về việc Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021;
- Căn cứ Biên bản Tổng hợp ý kiến Thành viên Hội đồng Quản trị số 156/2021/BB-HĐQT ngày 01 tháng 09 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phát hành trái phiếu

Thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, có lãi suất kết hợp giữa cố định và thả nổi, được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam có tổng mệnh giá 200.000.000.000 VND (Hai trăm tỷ đồng Việt Nam), thời hạn 05 (năm) năm, đáo hạn năm 2026 (“**Trái Phiếu**”).

(Chi tiết theo phương án đính kèm Nghị quyết này)

Điều 2. Các nội dung ủy quyền của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền căn cứ tình hình cụ thể chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc chào bán riêng lẻ trái phiếu doanh nghiệp theo Phương án phát hành nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc liệt kê dưới đây:

- (1) Quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu;
- (2) Quyết định việc sửa đổi và điều chỉnh đối với Phương án phát hành và các tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu (nếu có);
- (3) Quyết định biên độ lãi suất trái phiếu cụ thể của mỗi kỳ tính lãi;
- (4) Quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn;
- (5) Quyết định và thực hiện tất cả các hành động, thủ tục cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, các tài liệu giao dịch và Phương án phát hành để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu;



- (6) Cân đối để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty và cho các cổ đông;
- (7) Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành;
- (8) Và các nội dung khác có liên quan đến đợt phát hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- TV HĐQT (để b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- Lưu Thư ký HĐQT, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TIẾN THÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT



**PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
MÃ TRÁI PHIẾU: TSICH2126001**

Hà Nội, năm 2021



1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
- Tên viết tắt: TVSI
- Vốn điều lệ: 2.639 tỷ đồng (Hai nghìn sáu trăm ba mươi chín tỷ đồng)
- Trụ sở chính: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84 24) 3728 0921 Fax: (84 24) 3728 0920
- Website: www.tvsi.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 20/12/2006
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 40/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động như sau:
 - + Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 149/GPĐC-UBCK ngày 04/09/2008; và
 - + Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 230/GPĐC-UBCK ngày 17/04/2009; và
 - + Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 10/GPĐC-UBCK ngày 11/03/2013; và
 - + Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 03/GPĐC-UBCK ngày 28/01/2016; và
 - + Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 08/GPĐC-UBCK ngày 02/03/2017; và
 - + Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 103/GPĐC-UBCK ngày 17/12/2018; và
 - + Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/GPĐC-UBCK ngày 08/07/2021.

2. Mục đích phát hành Trái Phiếu

Mục đích phát hành Trái Phiếu: bổ sung vốn để phục vụ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và đầu tư tự doanh của Công ty.

3. Các tài liệu và văn bản pháp lý chứng minh doanh nghiệp đáp ứng điều kiện phát hành trái phiếu Doanh nghiệp

Tổ Chức Phát Hành dự kiến phát hành Trái Phiếu căn cứ trên cơ sở các văn bản pháp lý sau:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Nghị Định 153**”);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 31/12/2020 về hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Thông Tư 122**”);

- Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Nghị định 153/2020/NĐ-CP thì doanh nghiệp chỉ được phát hành trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền theo hình thức chào bán riêng lẻ khi đáp ứng được đầy đủ các điều kiện sau:

STT	Điều kiện phát hành	Đáp ứng
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam	Tổ Chức Phát Hành hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 20/12/2006 và Giấy phép thành lập và hoạt động số 40/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động.
2	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện về các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành
3	Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP	Phương án phát hành Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành được Hội đồng quản trị thông qua
4	Báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính được quy định tại Khoản 6 Điều 4 Nghị định 153/2020/NĐ-CP	Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO - tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021 theo Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020
5	Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định 153/2020/NĐ-CP	Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021 được Hội đồng quản trị phê duyệt quy định rõ đối tượng được mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán

4. Điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu dự kiến chào bán

- a) Tổ Chức Phát Hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
- b) Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần
- c) Tên Trái Phiếu : Trái phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
- d) Mã Trái Phiếu : TSICH2126001

- e) Hình thức : Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
- f) Phương thức phát hành : Trái Phiếu được chào bán riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
- g) Loại hình Trái Phiếu : Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm theo chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, có lãi suất kết hợp giữa cố định và thả nổi, được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam
- h) Đồng tiền phát hành và thanh toán : Đồng Việt Nam
- i) Kỳ hạn Trái Phiếu : 05 (năm) năm kể từ Ngày Phát Hành
- j) Mệnh giá Trái Phiếu : 1.000.000 (Một triệu) đồng
- k) Tổng số lượng Trái Phiếu phát hành dự kiến: : 200.000 (Hai trăm nghìn) Trái Phiếu
- l) Giá trị dự kiến phát hành : 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
- m) Giá phát hành: : Lớn hơn, nhỏ hơn hoặc bằng mệnh giá
- n) Số lượng đợt phát hành : 01 (một) đợt
- o) Thời điểm phát hành dự kiến : Quý III/2021
- p) Thời gian đáo hạn dự kiến : Quý III/2026
- q) Kỳ trả lãi Trái Phiếu : Lãi Trái Phiếu dự kiến được trả định kỳ mỗi 03 (ba) tháng
- r) Lãi suất Trái Phiếu : - Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên (03 tháng đầu tiên) là 8,5 %/năm.
- Lãi suất của các Kỳ tính lãi tiếp theo: áp dụng lãi suất thả nổi bằng với lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam công bố tại ngày đầu tiên của kỳ trả trái tức cộng biên độ tối thiểu 2,5%/năm.

“**Kỳ Tính Lãi**” là thời hạn 3 (ba) tháng liên tục tính từ (và bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi (hoặc Ngày Phát Hành, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành) cho tới (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành)

“**Ngày Xác Định Lãi Suất**” là Ngày Làm Việc đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Để tránh nhầm lẫn, lãi suất Trái Phiếu cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành sẽ được xác định vào Ngày Phát Hành.

- s) Ngày hoàn trả cuối cùng và nợ gốc Trái Phiếu : Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn theo Các Điều Kiện Trái Phiếu, toàn bộ Trái Phiếu sẽ đáo hạn và được thanh toán bằng mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn.
- t) Đối tượng mua Trái Phiếu : Đối tượng mua Trái Phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
- u) Phương án sử dụng tiền thu được : Khoản tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu được dùng để bổ sung vốn của Công ty nhằm phục vụ hoạt động cho vay và đầu tư.
- v) Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu : Các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, các nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác của Tổ Chức Phát Hành.
- w) Đại lý phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- x) Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán : Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
- y) Thuế : Toàn bộ các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện sau khi khấu trừ thuế trong trường hợp pháp luật Việt Nam quy định
- z) Luật điều chỉnh : Luật Việt Nam
- aa) Địa điểm tổ chức đợt phát hành : Tại Việt Nam

5. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn

Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trong trường hợp Trái Phiếu đến ngày đáo hạn.

Sau ba (03) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành được mua lại Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc Tổ Chức Phát Hành có quyền thực hiện mua lại một phần hoặc toàn bộ các Trái Phiếu trước Ngày Đáo Hạn theo thỏa thuận với Người Sở Hữu Trái Phiếu.

6. Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 03 năm liền kề trước năm phát hành

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng đầu năm 2021
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	1.196.437	1.332.395	1.556.441	3.170.942
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ hữu	Lần	0,67	0,66	1,54	1,12

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng đầu năm 2021
Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	Lần	0,57	0,46	0,44	0,21
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	60.368	146.238	234.121	224.151
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	%	5	11	15	7
Tỷ lệ an toàn tài chính	%	576,79	520,87	347,03	270,58

(Nguồn: BCTC năm 2018, 2019, năm 2020 đã được kiểm toán của và BCTC giữa niên độ năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt)

7. Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu đã phát hành hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu

Tình hình thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đã phát hành 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Kỳ hạn(năm)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
			Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
3 năm	09/11/2015	09/11/2018	186,075	-	186,075	15,309	-	-
2 năm	17/04/2017	17/04/2019	100,000	-	100,000	13,675	-	-
3 năm	02/10/2017	02/10/2020	253,280	-	253,280	78,248	-	-
5 năm	26/09/2018	26/09/2023	-	-	50.000	53.038	210.000	-
5 năm	10/12/2018	10/12/2023	-	-	-	6.491	30.000	-
3 năm	16/04/2019	16/04/2022	-	-	30.000	11.412	40.000	-
10 năm	27/07/2020	27/07/2030	-	-	-	17.450	200.000	-
10 năm	07/08/2020	07/08/2030	-	-	-	17.650	200.000	-

Công ty thực hiện thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu.

8. Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco, có ý kiến chấp thuận toàn phần như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2021 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco, có ý kiến chấp thuận toàn phần như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/06/2020, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ”.

9. Phương thức phát hành Trái Phiếu

Trái Phiếu phát hành theo phương thức đại lý phát hành.

10. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

- Phương thức thanh toán lãi: Lãi Trái Phiếu được trả định kỳ mỗi 03 (ba) tháng thông qua Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.
- Phương thức thanh toán gốc: Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu, vào Ngày Đáo Hạn Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán (i) toàn bộ khoản gốc của các Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán vào Ngày Đáo Hạn, (ii) bất kỳ khoản lãi nào đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán của bất kỳ Trái Phiếu nào, và (iii) toàn bộ các khoản tiền phải thanh toán khác theo hoặc liên quan đến các Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thông qua Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

11. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu

Khoản tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu được dùng để bổ sung vốn phục vụ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và đầu tư tự doanh của Công ty.

Thời điểm giải ngân: Dự kiến Quý III/2021 hoặc dựa trên tình hình thực tế phát sinh theo thẩm quyền được giao bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị trên cơ sở linh hoạt và phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Tổ Chức Phát Hành.

12. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, các nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác để thực hiện thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu.

Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: Xem tại Mục 10 của phương án này.

13. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ công bố thông tin liên quan đến việc phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021 theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

14. Cam kết khác đối với Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

- Tuân thủ thực hiện các quyền lợi của Nhà đầu tư sở hữu Trái Phiếu.

- Thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn.
- Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu.
- Cung cấp thông tin cần thiết cho người sở hữu Trái Phiếu.
- Các nghĩa vụ khác quy định trong các điều kiện và điều khoản cụ thể của đợt chào bán Trái Phiếu.

15. Điều khoản về đăng ký, lưu ký

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt để quản lý số lượng nhà đầu tư.
- Khi thực hiện chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu, tổ chức Đăng Ký, Lưu Ký Trái Phiếu phải tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.
- Tổ chức đăng ký, lưu ký có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm cho Sở giao dịch chứng khoán về tình hình cung cấp dịch vụ để Sở giao dịch chứng khoán tổng hợp báo cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.

16. Điều khoản về giao dịch Trái Phiếu

Căn cứ theo Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, Trái Phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

17. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư sở hữu Trái Phiếu

Người Sở Hữu mỗi Trái Phiếu sẽ được coi là người sở hữu duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền liên quan đến Trái Phiếu đó. Bất kỳ chứng chỉ hoặc tài liệu nào khác do Đại Lý Lưu Ký phát hành đối với khoản tiền gốc của các Trái Phiếu phản ánh số dư có của Người Sở Hữu trong Sổ Đăng Ký, trừ khi có sai sót hiển nhiên, sẽ có hiệu lực và giá trị ràng buộc cho mọi mục đích. Cụ thể:

- Được hưởng lãi suất theo phương án phát hành;
- Được Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn;
- Được nhận các thông báo, thông tin liên quan đến Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành theo quy định của Các Điều kiện Trái Phiếu;
- Được quyền bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày phát hành;
- Được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu, thế chấp và cầm cố trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các quyền và nghĩa vụ khác của người sở hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật

18. Quyền lợi và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

- Thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đầy đủ và đúng hạn theo phương án phát hành;

- TVSI không được sử dụng Trái Phiếu do chính doanh nghiệp phát hành để chiết khấu, thế chấp, cầm cố trong các quan hệ tín dụng.

- Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu.

- Trái phiếu, khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo các Điều kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu.

- Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đang áp dụng tại Ngày phát hành, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ Hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

- Khi phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và quy định của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của Pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, kể cả các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

- Tổ Chức Phát Hành được nhận và phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái Phiếu đúng mục đích theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và phương án phát hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.

19. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu

19.1. Tổ chức tư vấn phát hành

Thực hiện tư vấn phát hành và chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.

19.2. Đại lý phát hành

- Tuân thủ quy định về giao dịch Trái Phiếu theo quy định, tuân thủ quy định về điều kiện phát hành và hồ sơ phát hành theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

- Tuân thủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020

19.3. Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán

- Thực hiện lưu ký Trái Phiếu, cung cấp thông tin và quản lý số lượng nhà đầu tư sở hữu Trái Phiếu theo Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.



- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm cho Sở giao dịch chứng khoán về tình hình cung cấp dịch vụ để Sở giao dịch chứng khoán tổng hợp báo cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2021



TU. Q. TỔNG GIÁM ĐỐC
PH. Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà
Nội cấp lần đầu ngày 20/12/2006)*

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, số 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội.

Điện thoại: (84-24) 3728 0921

Fax: (84-24) 3728 0920

Website: www.tvsi.com.vn



CÔNG BỐ QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI VIỆC TRUYỀN TIN QUA PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN TỬ

CÔNG BỐ QUAN TRỌNG: Nhà đầu tư phải đọc các thông tin sau đây trước khi tiếp tục nội dung khác của Bản Công Bố Thông Tin. Các khuyến cáo sau đây được áp dụng với Bản Công Bố Thông Tin này và cho đến khi các nhà đầu tư nhận được Bản Công Bố Thông Tin được gửi qua thư điện tử, các nhà đầu tư cần phải đọc thông báo này một cách cẩn thận trước khi tiếp tục đọc, tiếp cận và sử dụng Bản Công Bố Thông Tin. Bằng việc tiếp cận với Bản Công Bố Thông Tin này, nhà đầu tư đã chịu sự ràng buộc của các điều khoản và điều kiện, bao gồm bất cứ sửa đổi bổ sung nào liên quan đến Bản Công Bố Thông Tin vào bất cứ thời điểm nào mà nhà đầu tư nhận được các thông tin từ Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt do nhà đầu tư đã tiếp cận với Bản Công Bố Thông Tin.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐÍNH KÈM THEO ĐÂY KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN HOẶC PHÂN PHỐI CHO BẤT CỨ NGƯỜI NÀO KHÁC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SAO CHÉP LẠI DƯỚI BẤT CỨ CÁCH THỨC NÀO. TÀI LIỆU NÀY KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN GIAO, PHÂN PHỐI HOẶC SAO CHÉP LẠI MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ. KHÔNG TUÂN THỦ CHỈ DẪN NÀY CÓ THỂ DẪN ĐẾN MỘT HÀNH VI VI PHẠM ĐẠO LUẬT CHỨNG KHOÁN HOẶC LUẬT ĐANG ÁP DỤNG CỦA BẤT CỨ QUỐC GIA NÀO.

Xác nhận Các Khẳng định của nhà đầu tư: Để có đủ điều kiện xem Bản Công Bố Thông Tin này hoặc quyết định đầu tư Trái Phiếu, các nhà đầu tư trước hết phải không là công dân Hoa Kỳ (theo nghĩa được quy định trong Quy chế S của Đạo luật Chứng khoán) và cũng không phải là người thay mặt hoặc đại diện cho quyền lợi của công dân Hoa Kỳ. Bản Công Bố Thông Tin này được gửi theo yêu cầu của các nhà đầu tư và bằng cách chấp nhận thư điện tử và tiếp cận với Bản Công Bố Thông Tin này, các nhà đầu tư sẽ được coi là đã khẳng định với Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt rằng (1) các nhà đầu tư và khách hàng mà mình đại diện không phải là công dân Hoa Kỳ và rằng địa chỉ thư điện tử mà các nhà đầu tư thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt để từ đó thư điện tử được gửi đến không phải là địa chỉ nằm trong lãnh thổ Hoa Kỳ và (2) nhà đầu tư đồng ý gửi Bản Công Bố Thông Tin này qua phương tiện điện tử.

Nhà đầu tư cần lưu ý rằng Bản Công Bố Thông Tin này đã được gửi cho quý vị trên cơ sở quý vị là người được sở hữu Bản Công Bố Thông Tin này và đã nhận được một cách hợp pháp theo luật của quốc gia nơi quý vị là công dân và quý vị không và không được ủy quyền để gửi Bản Công Bố Thông Tin này cho bất cứ người nào khác.

Các tài liệu liên quan đến Bản Công Bố Thông Tin này không phải là một thông báo chào bán hoặc mời đăng ký mua hoặc mời mua Trái Phiếu và không được sử dụng nhằm mục đích chào bán hoặc lôi kéo bất kỳ người nào tại bất cứ quốc gia nào hoặc trong bất kỳ trường hợp nào mà tại quốc gia và trong trường hợp đó, việc chào bán hoặc lôi kéo như vậy là không được phép hoặc được coi là bất hợp pháp. Nếu một quốc gia quy định thông báo chào bán phải do một người môi giới hoặc bảo lãnh phát hành hoặc bất cứ công ty thành viên nào của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành là công ty môi giới hoặc người giao dịch được cấp phép ở quốc gia đó thực hiện, thông báo chào bán đó sẽ được coi là đã do người môi giới hoặc Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất cứ công ty thành viên của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành là công ty môi giới hoặc người giao dịch được cấp phép ở quốc gia đó thực hiện thay mặt chủ đầu tư.

Nếu Bản Công Bố Thông Tin này được gửi cho các nhà đầu tư qua hoặc bằng phương tiện điện tử, các nhà đầu tư cần lưu ý rằng các tài liệu được gửi qua phương tiện này có thể bị thay đổi hoặc biến dạng trong quá trình gửi tin. Do đó Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất cứ người nào khác hoặc bất cứ người quản lý, nhân viên hoặc đại diện nào của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hay các công ty thành viên của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành sẽ không phải chịu trách nhiệm về sự khác biệt giữa Bản Công Bố Thông Tin được gửi cho các nhà đầu tư bằng hình thức truyền tin điện tử và bản in được gửi hoặc cung cấp khi được yêu cầu.

1. THÔNG TIN CHUNG

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội
cấp lần đầu ngày 20/12/2006)*

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHƯA ĐƯỢC BẤT CỨ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN VIỆT NAM HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC HAY BẤT CỨ BỘ NÀO CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM PHÊ CHUẨN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

**Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền.
Tổng mệnh giá dự kiến phát hành 200 tỷ đồng, đáo hạn năm 2026**

Giá Phát Hành: Lớn hơn, nhỏ hơn hoặc bằng mệnh giá

Trái Phiếu bằng Đồng Việt Nam, Lãi Suất cố định kết hợp thả nổi, đáo hạn vào năm 2026 (“**Trái Phiếu**”) xác nhận nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không kèm theo chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và không được ưu tiên thanh toán của Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt (“**Chứng khoán Tân Việt**”, “**Công ty**” hoặc “**Tổ Chức Phát Hành**”) và có quyền ưu tiên thanh toán ngang nhau và ít nhất ngang bằng so với tất cả các nghĩa vụ trả nợ không có bảo đảm bằng tài sản và không được ưu tiên thanh toán khác của Chứng khoán Tân Việt.

Lãi Trái Phiếu sẽ được trả sau, định kỳ 03 tháng/lần, lần trả lãi đầu tiên là ngày 07 tháng 12 năm 2021.

Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn hoặc được mua và hủy bỏ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây), Trái Phiếu sẽ được hoàn trả bằng 100% mệnh giá vào **Ngày Đáo Hạn** (như được định nghĩa dưới đây).

Đầu tư vào Trái Phiếu là liên quan đến một số rủi ro nhất định. Xin xem phần “*Các Rủi ro có thể xảy ra liên quan đến đợt chào bán Trái Phiếu*” để biết về một số yếu tố cần cân nhắc khi đầu tư vào Trái Phiếu.

Việc phát hành Trái Phiếu không phải là phát hành chứng khoán ra công chúng tại Việt Nam và sẽ chỉ được chào bán tại Việt Nam theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Nghị định số 153**”).

Tổ chức Phát hành, Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký và Đại Lý Thanh Toán



Đại Lý Phát Hành



Tổ Chức Kiểm Toán



CÁC KHẲNG ĐỊNH VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Khi đầu tư vào Trái Phiếu, nhà đầu tư khi có được Bản Công Bố Thông Tin này được xem là đã thừa nhận, khẳng định và bảo đảm, và đồng ý (tùy từng trường hợp), rằng:

1. Nhà đầu tư hiểu rằng việc đầu tư vào Trái Phiếu là đầu tư vào lĩnh vực mang tính rủi ro và rằng đầu tư vào Trái Phiếu là hình thức đầu tư cần tính toán phân tích trước khi quyết định đầu tư.
2. Nhà đầu tư (i) đã tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn pháp lý, thuế, kinh doanh, đầu tư, tài chính và kế toán liên quan đến trong chừng mực nhà đầu tư thấy cần thiết; (ii) đã nghiên cứu mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp liên quan đến việc mua Trái Phiếu; và (iii) tự mình đưa ra quyết định đầu tư dựa vào các suy xét, thẩm định của chính mình và dựa vào ý kiến tư vấn từ các chuyên gia tư vấn nếu nhà đầu tư cho là cần thiết phải có và không dựa vào bất kỳ ý kiến nào của Tổ Chức Phát Hành hoặc người đại diện của Tổ Chức Phát Hành.
3. Nhà đầu tư đã có được mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp để quyết định mua Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin đầy đủ về tình hình kinh doanh, tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.
4. Nhà đầu tư có kiến thức và kinh nghiệm về tài chính, kinh doanh và đầu tư quốc tế nhờ đó nhà đầu tư có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của việc mua Trái Phiếu và nhà đầu tư hiểu rằng nhà đầu tư buộc phải chịu và có thể phải chịu các rủi ro về tài chính liên quan đến một khoản đầu tư vào Trái Phiếu.
5. Nhà đầu tư đã đọc toàn bộ Bản Công Bố Thông Tin này, bao gồm cả các rủi ro nêu trong phần có tựa đề “CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU” và Nhà đầu tư hiểu và thừa nhận rằng mọi rủi ro đã được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này và chấp nhận toàn bộ các rủi ro đó khi đầu tư vào Trái Phiếu. Dựa vào tất cả các phân tích nêu trên, Nhà đầu tư xác định rằng Trái Phiếu là đối tượng đầu tư phù hợp đối với Nhà đầu tư và Nhà đầu tư không có yêu cầu nào đối với tính thanh khoản của Trái Phiếu.
6. Nhà đầu tư thừa nhận rằng các thông tin mà nhà đầu tư có được liên quan đến Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt và Trái Phiếu, bao gồm, nhưng không giới hạn, các thông tin nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này, đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt cung cấp.
7. Nhà đầu tư đã đọc toàn bộ Bản Công Bố Thông Tin này và nhà đầu tư hiểu và thừa nhận rằng mọi rủi ro đã được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này. Dựa vào tất cả các phân tích nêu trên, nhà đầu tư xác định rằng:
 - i. Trái Phiếu là đối tượng đầu tư phù hợp đối với nhà đầu tư và việc đầu tư vào Trái Phiếu, sau khi được mua, không và sẽ không vi phạm bất kỳ hướng dẫn, chính sách hoặc hạn chế nào về đầu tư (áp dụng đối với pháp nhân hoặc đối tượng khác) hoặc bất kỳ quy định pháp luật, quy tắc, quy chế hoặc lệnh nào áp dụng đối với nhà đầu tư; và
 - ii. Nhà đầu tư đã có được mọi giấy phép và chấp thuận (dù là chấp thuận và giấy phép trong nội bộ nhà đầu tư hay từ các cơ quan có thẩm quyền liên quan) và đã gửi các thông báo cần thiết để có thể đầu tư vào Trái Phiếu như dự tính; và nhà đầu tư có thể chịu rủi ro về mặt tài chính của việc đầu tư và có thể phải chịu lỗ toàn bộ liên quan đến việc đầu tư này. Thêm vào đó, nhà đầu tư xác nhận rằng nhà đầu tư không có đòi hỏi về tính thanh khoản liên quan đến Trái Phiếu.
8. Nhà đầu tư sẽ mua Trái Phiếu cho chính mình.
9. Nhà đầu tư mua Trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Trái Phiếu, hạn chế về giao dịch Trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

1141 4 3 P 1 11

KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

GCN ĐKKD	: Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh.
HĐQT	: Hội đồng quản trị.
BKS	: Ban Kiểm soát.
TCPH	: Tổ Chức Phát Hành.
Ngày Phát Hành	: Có nghĩa như được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu
Ngày Đáo Hạn	: Có nghĩa như được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu
Nghị Định 153	: Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế
CTCP	: Công ty cổ phần.
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn.
TTCK	: Thị trường chứng khoán
BCTC	: Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này và khẳng định rằng, sau khi đã thẩm tra hợp lý, trong phạm vi hiểu biết và tin tưởng cao nhất của mình tất cả các thông tin trong tài liệu này phản ánh các sự kiện thực tế và không có các sự kiện khác mà nếu thiếu sót sẽ dẫn đến việc bất kỳ khẳng định nào trong Bản Công Bố Thông Tin này bị sai lệch.

Việc lưu hành Bản Công Bố Thông Tin này và việc chào bán Trái Phiếu tại một số quốc gia hoặc vùng lãnh thổ có thể bị pháp luật hạn chế. Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt và tổ chức tư vấn của mình yêu cầu và khuyến cáo những người có Bản Công Bố Thông Tin này phải tìm hiểu và tôn trọng những hạn chế đó, không được tiến hành bất kỳ hành động nào cho phép chào bán Trái Phiếu ra công chúng hay phân phát Bản Công Bố Thông Tin này tại bất kỳ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào có yêu cầu phải tuân thủ hạn chế theo quy định của pháp luật.

Trái Phiếu chưa và sẽ không được đăng ký theo Đạo Luật Chứng Khoán của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ năm 1933 (“Đạo Luật Chứng Khoán”) và phải tuân thủ các yêu cầu của luật thuế của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Trái Phiếu được chào bán ở ngoài lãnh thổ Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ theo Quy Chế S của Đạo Luật Chứng Khoán (“Quy Chế S”), và sẽ không được chào bán, bán hay phân phối trong phạm vi lãnh thổ Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ hoặc cho, hoặc vì lợi ích của công dân Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, trừ khi được miễn đăng ký hoặc đối với một giao dịch cụ thể mà Đạo Luật Chứng Khoán không yêu cầu phải đăng ký. Có những hạn chế đối với việc chào bán và bán Trái Phiếu cũng như đối với việc lưu hành các tài liệu liên quan đến việc chào bán và bán Trái Phiếu ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ bao gồm Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, Vương Quốc Anh, Hồng Kông, Singapore, Australia, Nhật Bản và Việt Nam, xin xem phần “Hạn Chế Bán Trái Phiếu”.

Không người nào đã hoặc sẽ được quyền cung cấp thông tin hoặc đưa ra khẳng định liên quan đến Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hoặc Trái Phiếu ngoài những thông tin được cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này và nếu được cung cấp hay khẳng định thì các thông tin hoặc khẳng định này không nên được sử dụng như là những thông tin hoặc khẳng định đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hoặc tổ chức tư vấn của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt cho phép cung cấp.

Việc lưu hành Bản Công Bố Thông Tin hay bất kỳ việc chào bán, bán hay phân phát Trái Phiếu sẽ, trong bất kỳ tình huống nào, không khẳng định rằng đã không có bất kỳ thay đổi hoặc tiến triển nào liên quan đến các vấn đề về hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt kể từ ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin này hay có ý nói rằng các thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này sẽ vẫn chính xác vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin này.

Bản Công Bố Thông Tin này không phải là bản chào, lời mời của hay thay mặt cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hay bất kỳ tổ chức tư vấn nào của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt để bán hay mời đặt mua bất kỳ Trái Phiếu nào và sẽ không được sử dụng vì mục đích chào bán, hoặc lôi kéo bất kỳ người nào tại bất kỳ vùng quốc gia hoặc lãnh thổ nào hoặc trong bất kỳ trường hợp nào mà tại quốc gia và trong trường hợp đó, việc chào bán hoặc lôi kéo như vậy là trái phép hoặc được coi là bất hợp pháp.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành đã không tiến hành kiểm tra một cách độc lập những thông tin nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này, và không cam đoan và bảo đảm về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này. Bản Công Bố Thông Tin này không nhằm mục đích đưa ra cơ sở để đánh giá mức tín nhiệm hay đánh giá nào khác và cũng không được coi là khuyến nghị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt rằng người nào nhận được Bản Công Bố Thông Tin này cũng nên mua Trái Phiếu.

Mỗi người nhận Bản Công Bố Thông Tin này thừa nhận rằng họ không dựa vào bất kỳ tổ chức tư vấn nào của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hoặc bất kỳ người nào liên quan với những người này hoặc tổ chức tư vấn, và cá nhân khác có tên trong Bản Công Bố Thông Tin này (hoặc hình thức khác) khi xác minh tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin được nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này hoặc khi đưa ra quyết định đầu tư.

Mỗi người mua Trái Phiếu tiềm năng phải tự đánh giá các thông tin liên quan trong Bản Công Bố Thông Tin này, và họ cần phải tham khảo ý kiến cố vấn thuế, pháp lý hoặc kinh doanh của mình để quyết định mua Trái Phiếu khi họ thấy cần thiết.

Khi đưa ra một quyết định đầu tư, các nhà đầu tư phải dựa vào kết quả kiểm tra và đánh giá của chính mình về Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt và các điều khoản chào bán Trái Phiếu, kể cả lợi ích và rủi ro liên quan. Xin xem phần “Các Yếu Tố Rủi Ro”.

Mỗi người nhận Bản Công Bố Thông Tin này thừa nhận rằng họ không dựa vào Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất kỳ tổ chức tư vấn, cá nhân nào được ghi tên tại đây khi xác minh tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin hoặc khi ra quyết định đầu tư.

Trừ khi được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác đi, trong Bản Công Bố Thông Tin này, các dẫn chiếu đến “**Đồng**” hoặc “**VND**” là đồng tiền hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (“**Việt Nam**”), và các dẫn chiếu đến “**Chính phủ**” là dẫn chiếu đến Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Bất kỳ sự khác biệt nào trong các bảng trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này về số liệu của mỗi hạng mục và các mục tổng cộng số tiền là do đã được làm tròn số. Vì thế, các con số tổng cộng trong một số bảng có thể không là tổng số số học của những con số đứng trước nó.

CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH TRÌNH BÀY TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY

Các thông tin tài chính trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này được trích từ các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2019, ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt sẽ được xem là một phần của Bản Công Bố Thông Tin này.

MỤC LỤC**CÁC KHẲNG ĐỊNH VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ****KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT****THÔNG TIN QUAN TRỌNG****CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH TRÌNH BÀY TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY**

PHẦN 1. TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU	1
I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP	1
II. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	1
PHẦN 2. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU.....	3
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
II. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp.....	7
3. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của Công ty..	15
4. Tình hình tài chính.....	21
III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU	23
1. Căn cứ pháp lý của đợt chào bán.....	23
2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp	23
3. Mục đích của đợt phát hành Trái Phiếu.....	24
4. Điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu	24
5. Ngày phát hành dự kiến: Ngày ... tháng ... năm 2021	25
6. Phương thức phát hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị Định 153.....	25
7. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu	25
8. Mua lại Trái Phiếu trước hạn.....	26
9. Cam kết của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.....	27
10. Nhà đầu tư mua Trái Phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Trái Phiếu, hạn chế về giao dịch Trái Phiếu được đầu tư, đối tượng được mua trái phiếu phát hành riêng lẻ và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.....	28
11. Các điều khoản và điều kiện khác	28
IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ.....	28
1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu	28
2. Phương thức, kế hoạch, dự kiến dòng tiền thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư.....	28
V. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN.....	29

1. Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký Và Thanh Toán.....	29
2. Đại lý Phát hành	29
3. Tổ chức kiểm toán	29
VI. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU	29
1. Những rủi ro liên quan đến Tổ Chức Phát Hành.....	29
2. Rủi ro liên quan tới các báo cáo tài chính của Công ty chứng khoán Tân Việt	32
3. Rủi ro đối với Trái Phiếu	32
4. Rủi ro cụ thể tại Việt Nam.....	34
VII. THUẾ	38
VIII. PHỤ LỤC	40

1
2
3
4

PHẦN 1

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Dưới đây là tóm lược các thông tin cơ bản về Trái Phiếu. Để biết thêm chi tiết về các thông tin liên quan đến các điều khoản Trái Phiếu, xem phần "THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU". Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong phần này mà không được định nghĩa sẽ có nghĩa như được quy định tại những phần khác trong Bản Công Bố Thông Tin này.

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
3. Số điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920
4. Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần chưa đại chúng
5. Lĩnh vực hoạt động chính: Môi giới chứng khoán, Dịch vụ tài chính, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Lưu ký chứng khoán.

II. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Mã Trái Phiếu: TSICH2126001
2. Thị trường phát hành: Thị trường trong nước
3. Tổng số lượng trái phiếu phát hành: 200.000 (Hai trăm nghìn) Trái phiếu
4. Khối lượng phát hành (theo mệnh giá): 200.000.000.000 (Hai trăm tỷ) Đồng
5. Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm
6. Ngày phát hành dự kiến 07/09/2021
7. Các tổ chức liên quan đến đợt chào bán:

a. Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký Và Thanh Toán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920

Website: www.tvsi.com.vn

b. Đại lý phát hành

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1, 10, 11, Tòa Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3935 2722 Fax: (84-24) 2220 0669

Website: www.bsc.com.vn

c. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

Địa chỉ: Tầng 12A tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3577 0781 Fax: (84-24) 3577 0787

Website: www.vaco.com.vn



PHẦN 2**THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU****I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN****Doanh Nghiệp Phát Hành và Tổ Chức Tư Vấn - Công ty cổ phần chứng khoán Tân Việt**

- Ông Nguyễn Tiên Thành – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám Đốc
- Ông Nguyễn Việt Cường – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Bà Bùi Thị Thanh Hiền – Chức vụ: Kế toán trưởng
- Bà Nguyễn Thị Hà – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm Soát

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm tập thể và cá nhân về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản công bố thông tin này.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán trái phiếu riêng lẻ Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt tự lập. Công ty cổ phần chứng khoán Tân Việt có trách nhiệm rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và pháp luật chứng khoán, đồng thời chịu trách nhiệm về việc rà soát của mình.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**II. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
- Tên tiếng anh: TAN VIET SECURITY JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920
- Website: : www.tvsi.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần chưa đại chúng
- Vốn điều lệ: 2.639.000.000.000 đồng (Hai nghìn sáu trăm ba mươi chín tỷ đồng)
- Thời gian hoạt động: 15 năm kể từ ngày 28/12/2006
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 20/12/2006.
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 40/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động như sau:
 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 149/GPĐC-UBCK ngày 04/09/2008; và
 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 230/GPĐC-UBCK ngày 17/04/2009; và
 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 10/GPĐC-UBCK ngày 11/03/2013; và
 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 03/GPĐC-UBCK ngày 28/01/2016; và
 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 08/GPĐC- UBCK ngày 02/03/2017; và
 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 103/GPĐC-UBCK ngày 17/12/2018; và
 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/GPĐC-UBCK ngày 08/07/2021.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Môi giới chứng khoán, Dịch vụ tài chính, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Lưu ký chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán phái sinh.
- Quá trình hình thành và phát triển

2006 - **Thành lập TVSI.**

2007 - Thành viên chính thức của HOSE, HNX;
- Thành lập Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh;



	<ul style="list-style-type: none">- Triển khai thành công Core giao dịch chứng khoán của nước ngoài đầu tiên tại Việt Nam.
2008	<ul style="list-style-type: none">- Tăng vốn điều lệ lên 128 tỷ đồng;- Cung cấp hệ thống phần mềm giao dịch trực tuyến iTrade-Home.
2009	<ul style="list-style-type: none">- Tăng vốn điều lệ lên 350 tỷ đồng;- Thành lập các chi nhánh Hoàn Kiếm, TP.HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng;- Vận hành Trung tâm Dịch vụ khách hàng qua điện thoại của TVSI sử dụng đầu số 1900 1885;- Thay đổi bộ nhận diện thương hiệu.
2010	<ul style="list-style-type: none">- Thành lập Chi nhánh Quy Nhơn; Phòng Giao dịch Láng Hạ, Cộng Hòa;- Hệ thống website, giao dịch trực tuyến, mở tài khoản trực tuyến tích hợp trong phiên bản Website & iTrade 2010;- Giải thưởng: “Tin & Dùm 2009”, “Thương hiệu chứng khoán uy tín 2010”; TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam (VNR 500).
2011	<ul style="list-style-type: none">- Thành lập Chi nhánh Mỹ Đình, Chi nhánh Vĩnh Long;- Sản phẩm mới: Giao dịch ký quỹ - Là một trong số những công ty chứng khoán đầu tiên đáp ứng các yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và triển khai được hệ thống phần mềm quản lý hoàn toàn tự động;- Hệ thống dịch vụ tiện ích mới: iPayment kết nối trực tiếp Vietcombank, Financial Portal, Bảng giá tích hợp;- Giải thưởng: Tiếp tục đạt giải Tin&Dùm 2010 cho sản phẩm “Giao dịch trực tuyến” do Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.
2012	<ul style="list-style-type: none">- Triển khai ứng dụng giao dịch trên thiết bị cầm tay iTrade Mobile;- Nâng cấp tính năng đặt lệnh trực tiếp cho Financial Portal.
2013	<ul style="list-style-type: none">- Chuyển trụ sở chính về số 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội;- TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần cao nhất HNX quý 3/2013;- Thành lập Phòng Giao dịch Tây Hồ;- Áp dụng chính sách chăm sóc khách hàng VIP chuyên biệt;- Tính năng thông minh trên iTrade Home: Tự động chia lệnh, Thực hiện quyền online, Bán chứng khoán lô lẻ online.
2014	<ul style="list-style-type: none">- Công cụ giao dịch trực tuyến hoàn toàn mới iTrade Home 2014;- TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần cao nhất HNX quý 3/2014;- Phát hành thành công 188,5 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ TVSI;

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

-
- Bảng giá trực tuyến dành riêng cho khách hàng TVSI;
 - Thành viên lập quỹ ETF VFMVN30 nội địa tiên của Việt Nam.
-
- 2015**
- Phát hành thành công 232 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp TVSI;
 - TVSI Mobile: Ứng dụng giao dịch trực tuyến dành cho thiết bị cầm tay sử dụng iOS và Android;
 - Sản phẩm mới: Margin Group – Tạo các gói sản phẩm chuyên biệt đáp ứng nhu cầu đa dạng của các nhóm khách hàng.
-
- 2016**
- TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cao nhất HNX 2016;
 - Ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) và Tổng CTCP Bảo hiểm Bảo Long;
 - Sản phẩm mới: Kết nối chuyển tiền trực tuyến đến từ ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB); iTrade Home, TVSI Mobile – bản nâng cấp lệnh thông minh, quản lý lãi lỗ giao dịch, giao dịch đa tài khoản và tích hợp 04 ngôn ngữ Việt – Anh – Hàn – Hoa;
 - Website và Financial Portal: Công nghệ HTML Responsive cho cả các số liệu tài chính;
 - Giải thưởng: Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến tốt nhất Việt Nam năm 2016 (*Best Online Trading Platform Vietnam 2016*) do tạp chí International Finance Magazine Anh Quốc bình chọn và trao tặng.
-
- 2017**
- Tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng;
 - Phát hành thành công 02 đợt trái phiếu doanh nghiệp TVSI với giá trị trên 400 tỷ đồng;
 - Thành lập Phòng Môi giới Cầu Giấy trực thuộc Chi nhánh Mỹ Đình; Nâng cấp 02 PGD Láng Hạ và Tây Hồ thành Chi nhánh;
 - Dịch vụ tài khoản đầu tư gián tiếp cho khách hàng nước ngoài qua dịch vụ BIDV@Securities;
 - Giải thưởng: Sản phẩm giao dịch ký quỹ Chứng khoán tốt nhất Việt Nam (*Best Margin Trading Product Vietnam 2017*) do tạp chí Global Banking & Finance Review Anh Quốc trao tặng.
-
- 2018**
- Tăng vốn điều lệ lên 1.080 tỷ đồng;
 - Phát hành thành công 02 đợt trái phiếu doanh nghiệp TVSI với giá trị 290 tỷ đồng;
 - Thành lập Phòng Môi giới Mỹ Trì trực thuộc Chi nhánh Mỹ Đình;
 - Giải thưởng: Công ty phát triển mạng lưới môi giới nhanh nhất Việt Nam 2018 (*Fastest Growing Brokerage Network Vietnam 2018*) do tạp chí Global Banking & Finance Review Anh Quốc trao tặng;
 - Tư vấn niêm yết thành công cổ phiếu NRC – Công ty CP BĐS Netland;
 - Tư vấn giao dịch sàn UPCOM thành công Tổng công ty Cổ phần Đầu tư
-

Quốc tế Viettel (Viettel Global – VGI) – TOP 4 công ty có vốn hóa lớn nhất sàn UPCOM.

- 2019**
- Top 10 thị phần Upcom quý 3/2019;
 - Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam;
 - Công ty Chứng khoán thành viên tiêu biểu của năm của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX);
 - Thành lập chi nhánh Ngọc Khánh;
 - Phát triển nghiệp vụ mới: Kinh doanh trái phiếu, quản lý trái phiếu.
-

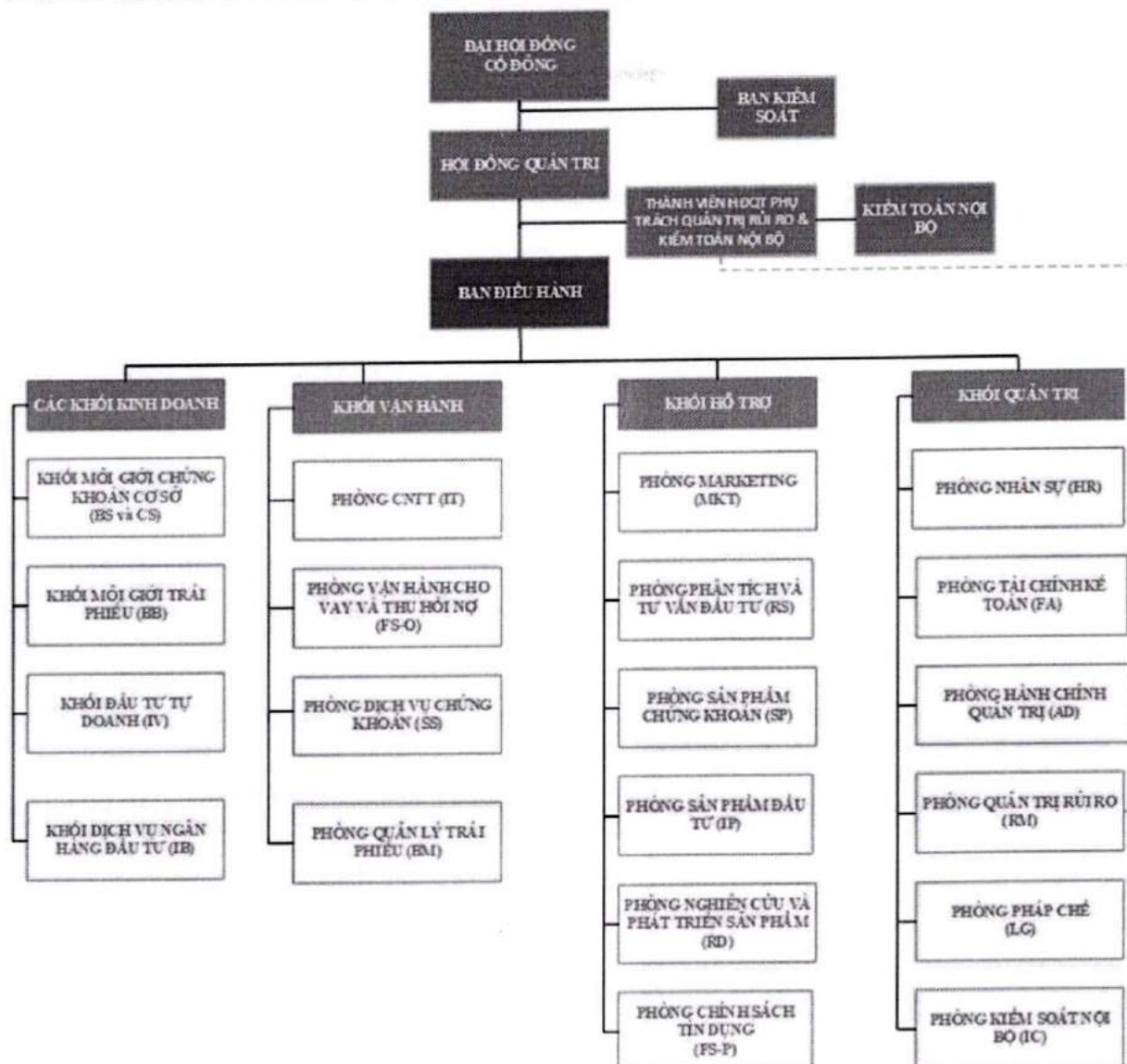
- 2020**
- Phát hành thành công 02 đợt trái phiếu doanh nghiệp TVSI với giá trị 400 tỷ đồng;
 - Thành lập Chi nhánh Hà Thành;
 - Thay đổi bộ nhận diện thương hiệu
 - Giải thưởng: Công ty Chứng khoán quản trị doanh nghiệp hiệu quả nhất Việt Nam do Tạp chí Tài chính quốc tế - IFM trao tặng
-

- 2021**
- Tăng vốn điều lệ lên 2.639 tỷ đồng;
-

2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp

2.1. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần như sau:



(Nguồn: Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt)

• **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan quy định, một số quyền hạn và nhiệm vụ cơ bản của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ;
- Thông qua các vấn đề liên quan tới loại cổ phần và số lượng cổ phần của Công ty;

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Thông qua các kế hoạch phát triển của Công ty, các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, và Ban tổng giám đốc; Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm của Công ty;
- Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có năm (05) thành viên, trong đó một người được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích hoạt động, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Các quyền và nghĩa vụ cơ bản của Hội đồng quản trị như sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư phát triển của Công ty trên cơ sở các mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ;
- Giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên trong Ban tổng giám đốc;
- Báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm, phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh cho các năm tiếp theo, và Báo cáo tài chính kiểm toán năm trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình họp cho các buổi họp Đại hội đồng cổ đông;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

- **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ, như: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành trong việc quản lý, điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản kinh doanh và tài chính công ty; Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- **Ban Tổng Giám đốc**

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc theo luật định, theo Điều lệ của Công ty... và giải quyết những vấn đề được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc điều hành chung các hoạt động của Công ty và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực. Tổng Giám đốc bằng quyết định của mình phân công cho các Phó Tổng Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực cụ thể. Theo yêu cầu điều hành trong từng thời gian, Tổng Giám đốc có thể điều chỉnh lại sự phân công công việc giữa các Phó Tổng Giám đốc. Khi cần thiết Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó Tổng Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.

- **Các phòng ban nghiệp vụ**

Các Phòng ban chuyên môn nghiệp vụ: có chức năng tham mưu, giúp Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Các phòng ban hoạt động dưới sự phân công, chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc.

2.2. Danh sách công ty mẹ và công ty con của doanh nghiệp phát hành, những công ty mà doanh nghiệp phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với doanh nghiệp phát hành

2.2.1. Danh sách công ty mẹ

Không có.

2.2.2. Danh sách công ty con

Không có.

2.2.3. Danh sách công ty mà doanh nghiệp phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có.

2.2.4. Danh sách những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với doanh nghiệp phát hành

Không có.

2.3. Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng

2.3.1. Hội đồng quản trị

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Danh sách và chi tiết về Chủ tịch và các thành viên của Hội đồng Quản trị tính đến ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này được nêu dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Tiến Thành	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Trần Việt Đức	Thành viên HĐQT độc lập
4	Ông Lê Thanh Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Bùi Thị Thanh Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Tiến Thành – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Tiến Thành
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1973
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý phát triển - Asian Institute of Management – Philippines
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2007-2008: Giám đốc Dịch vụ chứng khoán – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 2008 - 01/2016: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN.TP.Hồ Chí Minh – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 01/2016 – 04/2019: Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN.TP.Hồ Chí Minh – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 05/2019 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Thành viên HĐQT độc lập Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB)

Ông Nguyễn Việt Cường – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Việt Cường
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1967
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1997 – 2006: Phó Giám đốc Trung tâm tin học - Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.
 - + Từ 2007 - nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 2012 - nay: Thành viên HĐQT – CTCP Tập đoàn HIPT.

Ông Trần Việt Đức – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Trần Việt Đức
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1969
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Đại học Texas, Arlington, Hoa Kỳ
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1992 –1996: Phó phòng Công ty Kiểm toán Việt Nam.
 - + Từ 1996 – 1998: Kiểm toán viên Công ty Deloitte & Touch, Hoa Kỳ.
 - + Từ 1998 – 2001: Trợ giảng Đại học Texas, Arlington, Hoa Kỳ.
 - + Từ 2001 – 2004: Phó Giám đốc Công ty Kiểm toán Việt Nam.
 - + Từ 2004 – nay: Giám đốc Quỹ đầu tư IDG Ventures Vietnam.
 - + Từ 03/2018 – nay: Thành viên HĐQT độc lập CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 07/2021 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Merlin.

Ông Lê Thanh Tùng – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Lê Thanh Tùng
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1975
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh – Chương trình Cao học Việt – Bỉ – Đại học Kinh tế Quốc dân
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2005 - 2007: Trưởng phòng KTTC – Chi nhánh NH Ngoại thương Việt Nam
 - + Từ 2008 - 2017: Giám đốc tài chính/Kế toán trưởng - CTCP Chứng khoán Tân Việt
 - + Từ 2017 – 02/2018: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt
 - + Từ 03/2018 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Tân Việt

Bà Bùi Thị Thanh Hiền – Thành viên HĐQT:

- Họ và tên: Bà Bùi Thị Thanh Hiền
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1986
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán kiểm toán và cử nhân luật
- Quá trình công tác:
 - + Từ 02/2013 – 12/2016: Phó phòng kế toán – CTCP Chứng khoán Tân Việt

- + Từ 01/2017 – 04/2017: Trưởng phòng kế toán – CTCP Chứng khoán Tân Việt
- + Từ 05/2017 – 12/2018: Kế toán trưởng – CTCP Chứng khoán Tân Việt
- + Từ 01/2019 – 04/2019: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt
- + Từ 05/2019 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt

2.3.2. Ban kiểm soát

Danh sách các thành viên của Ban kiểm soát của Công ty tính đến ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Hà	Trưởng ban kiểm soát
2	Bà Đỗ Ngọc Hoàng Yến	Kiểm soát viên
3	Ông Trần Hữu Thành	Kiểm soát viên

Bà Nguyễn Thị Hà – Thành viên Ban Kiểm Soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hà
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế Tài chính Kế toán - Đại học Thương Mại
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2000 – 2002: Kế toán trưởng Công ty TNHH Sơn Hà
 - + Từ 2002 – 2005: Kế toán trưởng CTCP Thiết bị Thực phẩm – CN. Hà Nội
 - + Từ 2005 – 2008: Phụ trách CN Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán S&S – CN. Hà Nội
 - + Từ 2008 – 2018: Phó phòng Tư vấn TCDN CTCP Chứng Khoán Tân Việt.
 - + Từ 2019 - nay: Phó phòng Khối Dịch vụ ngân hàng đầu tư CTCP Chứng Khoán Tân Việt.
 - + Từ 03/2018 – 04/2019: Thành viên BKS CTCP Chứng khoán Tân Việt
 - + Từ 05/2019 – nay: Trưởng BKS CTCP Chứng khoán Tân Việt

Bà Đỗ Ngọc Hoàng Yến – Kiểm Soát Viên

- Họ và tên: Đỗ Ngọc Hoàng Yến
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng - Đại học Kinh tế TP. HCM
- Quá trình công tác:
 - + Từ 06/2006 - 03/2007: Chuyên viên kế toán - Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- + Từ 03/2007 - 03/2009: Chuyên viên phòng Dịch vụ Chứng khoán CN.HCM - CTCP Chứng khoán Tân Việt.
- + Từ 04/2009 – 02/2018: Phó phòng Dịch vụ Chứng khoán CN.HCM - CTCP Chứng khoán Tân Việt.
- + Từ 03/2018 – 06/2021: Kiểm soát viên, Phó phòng Dịch vụ Chứng khoán CN.HCM - CTCP Chứng khoán Tân Việt.
- + Từ 01/07/2021 – nay: Kiểm soát viên, Trưởng phòng Dịch vụ Chứng khoán CN.HCM - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

Ông Trần Hữu Thành – Kiểm Soát Viên

- Họ và tên: Trần Hữu Thành
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1987
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng – Học viện Ngân hàng
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2009-2015: Chuyên viên Dịch vụ Chứng khoán – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 2016-2018: Kiểm soát viên Quản trị rủi ro – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 01/2019- 04/2019: Phó phòng phát triển sản phẩm - CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 05/2019 – nay: Kiểm soát viên, Phó phòng phát triển sản phẩm - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

2.3.3. Ban Tổng Giám đốc

Dưới đây là danh sách các thành viên của Ban Tổng Giám đốc của Công ty tính đến ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này

Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chú ý
1	Ông Nguyễn Tiến Thành	Tổng Giám đốc	Xem mục 2.3.1.
2	Ông Nguyễn Việt Cường	Phó TGD	Xem mục 2.3.1.
3	Ông Lê Thanh Tùng	Phó TGD	Xem mục 2.3.1.
4	Bà Bùi Thị Thanh Hiền	Phó TGD - Kiểm kế toán trưởng	Xem mục 2.3.1.
5	Ông Tạ Minh Phương	Phó TGD	

Ông Nguyễn Tiến Thành - Tổng Giám đốc

Sơ yếu lý lịch được nêu tại mục 2.3.1

Ông Nguyễn Việt Cường – Phó Tổng Giám Đốc

Sơ yếu lý lịch được nêu tại mục 2.3.1

Ông Lê Thanh Tùng – Phó Tổng Giám Đốc

Sơ yếu lý lịch được nêu tại mục 2.3.1

Bà Bùi Thị Thanh Hiền – Phó Tổng Giám Đốc

Sơ yếu lý lịch được nêu tại mục 2.3.1

Ông Tạ Minh Phương – Phó Tổng Giám Đốc

- Họ và tên: Tạ Minh Phương
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Chương trình Cao học Pháp - Việt (CFVG) - Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 11/2008 - 08/2010: Phó phòng CNTT – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 08/2010 - 12/2016: Trưởng phòng CNTT – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 01/2017 – 12/2018: Giám đốc vận hành – CTCP Chứng khoán Tân Việt.
 - + Từ 2019- nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

3. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của Công ty**3.1. Tổng quan hoạt động kinh doanh**

Năm 2020 tiếp tục đánh dấu một năm thành công của TVSI với nhiều kết quả ấn tượng, cho thấy nỗ lực vượt bậc của toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên, tầm nhìn dài hạn và các chính sách linh hoạt của Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã giúp Công ty tận dụng tốt các cơ hội trên thị trường. Kể từ khi thành lập, TVSI luôn nhất quán với chiến lược hoạt động và phát triển bền vững, đầu tư lớn cho các nền tảng cơ bản của công ty chứng khoán như nguồn nhân lực, công nghệ, năng lực tài chính. Bên cạnh đó, quan điểm đề cao lợi ích của tất cả các bên liên quan, chú trọng đến tính hiệu quả, đã giúp Công ty tạo lập và duy trì được vị trí vững chắc trong các công ty chứng khoán đang hoạt động trên thị trường. Chỉ tính trong năm 2020 tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty phát triển mạnh với các chỉ tiêu chính như sau:

- **Tổng doanh thu và thu nhập khác:** đạt 1.482 tỷ đồng hoàn thành 316% kế hoạch;
- **Tổng chi phí:** đạt 1.189 tỷ đồng hoàn thành 392% kế hoạch;
- **Lợi nhuận sau thuế:** đạt 234,1 tỷ đồng hoàn thành 176% kế hoạch.

Trong 5 năm (2016-2020), TVSI có tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm trung bình đạt 60%, tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trung bình đạt 69%. Doanh thu năm 2020 tăng 8 lần, lợi nhuận sau

thuế tăng 10 lần so với năm 2016.

❖ **Hoạt động môi giới chứng khoán**

Hoạt động môi giới chứng khoán của TVSI hoạt động dựa trên hệ thống công nghệ thông tin hiện đại cung cấp các giải pháp giao dịch và tiện ích cho Nhà đầu tư (“NĐT”) trên đủ các môi trường web, thiết bị di động và cài đặt trên máy tính. Hệ thống giao dịch trực tuyến iTradeHome, iTradePro, TVSI Mobile đã mang đến cho NĐT giải pháp trực tuyến toàn diện. Đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm những nhà môi giới chứng khoán chuyên nghiệp, trung thực đem đến cho NĐT những tư vấn tốt nhất về thị trường, cách thức giao dịch hiệu quả, và những tin tức cập nhật nhất về thị trường. Hoạt động môi giới ghi nhận doanh thu 189 tỷ đồng, tăng 55% so với cùng kỳ, đạt 152% so với kế hoạch. Doanh thu hoạt động môi giới chiếm 13% trong tổng doanh thu, giảm tỷ trọng so với con số 17% năm 2019 do sự tăng trưởng các hoạt động kinh doanh khác.

Năm 2020 ghi nhận làn sóng gia nhập mạnh mẽ của lớp nhà đầu tư “F0”, các CTCK đều đẩy mạnh chính sách bán hàng, giảm phí, lãi vay khiến cạnh tranh trên thị trường tăng cao. Nhiều CTCK, thậm chí là các CTCK lớn đã bị giảm thị phần môi giới trước sự trỗi dậy của các CTCK tầm trung hoặc có vốn lớn từ nước ngoài. Trong bối cảnh đó, TVSI vẫn giữ vững thị phần môi giới của mình nhờ theo đuổi chiến lược đa dạng phân khúc khách hàng. Năm 2020, công ty đạt thị phần 1,68% trên HSX, 2,83% trên HNX và thị phần chung là 1,96%, tương đương thị phần năm 2019.

❖ **Dịch vụ tài chính**

Các dịch vụ tài chính TVSI cung cấp bao gồm cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán, cầm cố cổ phiếu giúp NĐT gia tăng tiện ích trong giao dịch chứng khoán, khả năng gia tăng lợi nhuận đầu tư.

Dịch vụ Giao dịch ký quỹ là tiện ích cho phép Khách hàng có thể dùng một phần tiền vay từ TVSI trên cơ sở ký quỹ bằng chính chứng khoán mua hoặc chứng khoán hiện có trên tài khoản giao dịch.

Với các gói sản phẩm tài chính đa dạng, linh hoạt, phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng khác nhau, Doanh thu hoạt động dịch vụ tài chính đạt 171 tỷ đồng, giảm 1% so với cùng kỳ, bằng 97% kế hoạch. Doanh thu hoạt động dịch vụ tài chính chiếm 12% tổng doanh thu. Hoạt động dịch vụ tài chính năm 2020 đã phát triển thêm nhiều gói sản phẩm tài chính đa dạng, linh hoạt, phù hợp với các đối tượng khách hàng khác nhau.

❖ **Tự doanh chứng khoán**

Hoạt động tự doanh có bước tăng trưởng ấn tượng, tăng 379% so với cùng kỳ, đạt 1105% kế hoạch năm.

Hoạt động dịch vụ tài chính, môi giới chứng khoán và tự doanh là những hoạt động kinh doanh chủ đạo, mang lại nguồn doanh thu ổn định cho công ty trong năm tài khóa 2020, đóng góp 73% tổng doanh thu.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

❖ Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

Có nền tảng quan hệ sâu rộng với một số lượng lớn các doanh nghiệp và nhà đầu tư sau nhiều năm hoạt động trên thị trường chứng khoán, TVSI có thể kết nối giữa doanh nghiệp và doanh nghiệp, doanh nghiệp và nhà đầu tư; giúp khách hàng tìm được bên đối ứng đáng tin cậy. Các giải pháp huy động vốn, cấu trúc tài chính doanh nghiệp, trái phiếu, niêm yết là những dịch vụ căn bản giúp Doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính và thị trường chứng khoán. Đồng thời TVSI hỗ trợ tối đa trong quá trình định giá, xây dựng chiến lược và đàm phán trong các thương vụ M&A, nhằm tạo ra giá trị cộng hưởng cho các bên tham gia.

Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư trong năm 2020 đã đóng góp đáng kể vào kết quả chiếm tỷ trọng 11% trên tổng doanh thu, ghi nhận mức tăng trưởng cao, đạt 168,6 tỷ đồng, tăng 309% so với cùng kỳ, đạt mức 1.604% kế hoạch. Việc thực hiện thành công nhiều hợp đồng tư vấn đã khẳng định chất lượng dịch vụ của TVSI trên thị trường.

3.2. Vị thế của Công ty

3.2.1. Triển vọng phát triển ngành

Thị trường chứng khoán (TTCK) toàn cầu trong những tháng đầu năm 2020 đã trải qua những biến động lớn chưa từng thấy, với những phiên ngắt mạch giao dịch liên tục diễn ra tại nhiều TTCK như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Philippines.... Có những thời điểm TTCK toàn cầu đã mất gần 1/3 giá trị (Mỹ giảm hơn 35%, Anh, Pháp và Đức giảm 34 – 38%, Nhật Bản giảm 30%, Hàn Quốc giảm 33%...). Tuy nhiên, từ cuối quý II năm 2020, thị trường dần được phục hồi từ đáy, nhờ chính sách nới lỏng tiền tệ của nhiều quốc gia. Các chỉ số chứng khoán thế giới đều tăng điểm trở lại, trong đó, chỉ số Nikkei tại Nhật Bản thậm chí đã đạt mức cao nhất trong 30 năm qua vào ngày 6/11/2020. Mặc dù vậy, TTCK thế giới năm 2020 luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro khi tính phục hồi của nền kinh tế, thương mại, doanh nghiệp còn yếu và mất nhiều thời gian. Không nằm ngoài xu hướng chung của TTCK thế giới, trong những tháng đầu năm, TTCK Việt Nam đã chứng kiến những đợt giảm điểm mạnh. Nhưng từ quý II/2020, VN-Index nhanh chóng hồi phục mạnh mẽ và duy trì xu hướng đi lên cho tới cuối năm. Kết thúc phiên giao dịch năm 2020 (31/12), chỉ số VN-Index vượt 1.100 điểm, đạt 1.103,87 điểm, tăng mạnh tới 67% so với thời điểm thấp nhất của năm 2020 (ngày 24/3/2020, đóng cửa ở mức 659,21 điểm), tăng 14,9% so với thời điểm cuối năm 2019. Chỉ số HNX - Index tăng gần 119% so với thời điểm cuối quý I/2020 và tăng 98,1% so với cuối năm 2019. TTCK Việt Nam được đánh giá là thị trường phục hồi mạnh nhất Đông Nam Á, nằm trong danh sách 10 TTCK có mức tăng trưởng tốt nhất trên thế giới.

Bước sang năm 2021, trong bối cảnh đại dịch COVID-19 tiếp tục ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt kinh tế - xã hội thế giới và Việt Nam, thị trường chứng khoán (TTCK) đã trải qua 6 tháng đầu năm 2021 với nhiều biến động mạnh, gặp không ít khó khăn và thử thách. Tuy nhiên, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự chung sức, đồng lòng, nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân vừa tập trung phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Các tổ chức tài chính hàng đầu thế giới đều đánh giá Việt Nam tiếp tục là một điểm sáng trong bức tranh kinh tế

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

toàn cầu. WB dự báo, tăng trưởng GDP của Việt Nam dự kiến đạt 6,6% trong năm 2021 và khẳng định đây là mức tăng trưởng cao nhất được dự báo cho các nước trong khu vực ASEAN. Cụ thể:

- Trên thị trường cổ phiếu, chỉ số liên tiếp lập đỉnh cao mới qua đó đưa TTCK Việt Nam trở thành thị trường tăng mạnh thứ 2 trên thế giới.

- Tính đến ngày 30/6/2021, chỉ số VN-Index đạt 1408,55 điểm - tăng 27,6% so với cuối năm 2020. Thanh khoản trên thị trường cổ phiếu tiếp tục bùng nổ, cán mốc trên 1 tỷ USD/phiên nhờ dòng tiền của các nhà đầu tư trong nước dẫn dắt thị trường.

- Số lượng tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới đạt mức cao kỷ lục. Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2021, tổng số lượng tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới đã tăng 58% so với cả năm 2020.

- Thị trường trái phiếu duy trì ổn định với thanh khoản đạt 11.765 tỷ đồng/phiên - tăng 13,2%. Tổng mức huy động vốn thực tế trên TTCK ước đạt 176.745 tỷ đồng - tăng 65% so với cùng kỳ năm trước.

- Thị trường chứng khoán phái sinh tiếp tục là công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả với khối lượng giao dịch bình quân đạt 188.865 hợp đồng/phiên - tăng 20% so với năm trước. Thị trường chứng khoán phái sinh đã có thêm sản phẩm mới là hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm. Sản phẩm này được chính thức đưa vào giao dịch vào ngày 28/6/2021. Cùng với đó, sản phẩm chứng quyền có bảo đảm ngày càng thu hút đông đảo công chúng đầu tư.

Cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ về chỉ số, mức vốn hóa thị trường cổ phiếu cũng tăng mạnh. Tính đến ngày 30/6, Mức vốn hóa thị trường đạt 6.838 nghìn tỷ đồng - tăng 29,2% so với cuối năm 2020 - tương đương 108,7% GDP. Quy mô niêm yết, đăng ký giao dịch (ĐKGD) của thị trường tính đến cuối đạt 1.580 nghìn tỷ đồng - tăng 4% với cuối năm 2020 với 753 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ niêm yết trên 2 Sở Giao dịch Chứng khoán và 907 cổ phiếu ĐKGD trên UpCOM.

Trong 6 tháng đầu năm, tổng mức huy động vốn thực tế trên TTCK ước đạt 176.745 tỷ đồng - tăng 65% so với cùng kỳ năm trước trong đó: Huy động vốn qua phát hành cổ phiếu và cổ phần hóa ước đạt 26.857 tỷ đồng - tăng 197%; Huy động vốn qua phát hành TPDN ra công chúng ước đạt 8.394 tỷ đồng - giảm 23%; Huy động vốn cho ngân sách nhà nước thông qua đấu thầu trái phiếu chính phủ tăng 63% với giá trị đạt 141.493 tỷ đồng.

3.2.2. Vị thế của Công ty trong ngành

Là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập và hoạt động tại Việt Nam, TVSI đã đạt được những vị thế nhất định trong ngành chứng khoán – tài chính sau 15 năm hoạt động và phát triển. Về quy mô hoạt động, TVSI là Công ty chứng khoán liên tục phát triển về quy mô bằng cách tăng vốn điều lệ, tổng tài sản. Đến 30/06/2021, TVSI có 425 nhân viên, 01 trụ sở chính và 07 chi nhánh ở trên toàn quốc với các mảng hoạt động chính là: môi giới chứng khoán, dịch vụ tài chính, ngân hàng đầu tư, đầu tư tự doanh, lưu ký chứng khoán. Trong những năm qua, thị trường chứng

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

khoán Việt Nam có nhiều khởi sắc rõ rệt, hoạt động kinh doanh Công ty được mở rộng đáng kể, nhưng cũng vướng phải cạnh tranh khốc liệt từ các công ty chứng khoán khác.

Toàn thị trường tính đến năm 2019 có hơn 80 công ty chứng khoán lớn nhỏ đang hoạt động, nhưng TVSI luôn nằm trong top 15 doanh nghiệp. Trong tương lai khi thị trường chứng khoán tiếp tục phát triển bền vững, với năng lực về tài chính, nhân sự, cùng sự minh bạch trong quản trị và linh hoạt trong điều hành, TVSI tin tưởng sẽ phát huy được các tiềm năng hiện có và vươn lên chiếm lĩnh vị thế đứng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

3.2.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung của thế giới

Trong 5 năm tới, dự báo về tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao và ổn định khi mà Chính phủ thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu TTCK theo Quyết định số 1826/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với 4 nội dung trọng tâm là: tái cơ cấu tổ chức thị trường; tái cấu trúc hàng hóa; tái cơ cấu về cơ sở nhà đầu tư và tái cơ cấu các tổ chức trung gian. Tiếp tục phát triển và đa dạng hóa cơ sở nhà đầu tư và cải thiện sức cầu: triển khai thực hiện các giải pháp nâng hạng TTCK Việt Nam từ hàng cận biên (frontier market) lên hạng mới nổi (emerging market) trên bảng xếp hạng MSCI; phối hợp triển khai quỹ hưu trí; phát triển các định chế đầu tư chuyên nghiệp, hệ thống nhà tạo lập thị trường; tăng cường thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, thu hút các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài. Trong năm 2018, kế hoạch tổ chức lại thị trường với việc hợp nhất hai SGĐCK, phát triển TTCKPS và mở rộng phát triển thị trường Trái phiếu doanh nghiệp sẽ được tập trung đẩy mạnh, góp phần đem lại một diện mạo mới cho TTCK;

Từ số liệu trên, nhu cầu vốn cần để đáp ứng cho hoạt động của TVSI trong 5 năm từ 2019 cho đến hết 2024 sẽ hơn 1.800 tỷ đồng đến 2.500 tỷ đồng. Để đáp ứng cho nhu cầu vốn này, ngoài việc tính toán tăng vốn từ việc phát hành cổ phiếu vào những thời điểm thích hợp thì TVSI cần phải huy động thêm nguồn vốn bên ngoài từ các Ngân hàng, tổ chức, cá nhân thông qua vay tín dụng và phát hành trái phiếu.

3.2.4. Kế hoạch và giải pháp kinh doanh năm 2021

Dịch bệnh Covid-19 đang lan rộng trên khắp toàn cầu và ảnh hưởng nặng nề đến toàn bộ hệ thống kinh tế thế giới. Mọi mặt đời sống kinh tế, xã hội đều bị ảnh hưởng do các chính sách cách ly xã hội, làm đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các nền kinh tế lớn trên thế giới đã có Quý I/2020 tăng trưởng GDP thấp, thậm chí âm, trong đó GDP của Việt Nam cũng chỉ tăng trưởng 3,82% thấp nhất trong 10 năm gần đây. Những dự đoán về cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu trầm trọng nhất từ trước tới nay đang dần trở thành hiện thực.

Với những khó khăn khách quan, sự nhìn nhận thận trọng của ban lãnh đạo, TVSI xây dựng kế hoạch kinh doanh chú trọng vào nâng cao hiệu quả hoạt động trong năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2021	TH 2020	% KH2021/ TH2020
Doanh thu	1.043	1.482	70,4%
Chi phí	750	1.189	63%
Lợi nhuận trước thuế	293	292	100,2%
Lợi nhuận sau thuế	234	234	100%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 46/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021)

Cùng với đó là các giải pháp:

- Bám sát các diện biến trên thị trường tài chính để chủ động đóng gói đưa vào các mảng kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ mới nhằm mang lại các giá trị gia tăng cho khách hàng, tăng năng lực cạnh tranh cũng như đóng góp vào doanh thu/lợi nhuận của Công ty;
- Triển khai đánh giá hiệu quả hoạt động của các mảng kinh doanh cốt lõi, thay đổi mang lại hiệu quả tối ưu;
- Tiếp tục phát huy những điểm mạnh sẵn có ở mảng khách hàng cá nhân với dịch vụ tài chính linh hoạt đáp ứng khẩu vụ của các Khách hàng trung thành;
- Triển khai mạnh các chính sách đào tạo nhân sự nội bộ, xây dựng hệ thống quản trị nhân sự, năng lực nhân sự để có đánh giá đúng năng lực, những thiếu sót cần bổ sung;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, đặc biệt rủi ro hoạt động, tuân thủ;
- Dịch vụ ngân hàng đầu tư sẽ được chú trọng phát triển hỗ trợ các hoạt động đầu tư và kinh doanh nguồn vốn;
- Đầu tư tự doanh cổ phiếu thận trọng giải ngân khi cơ hội thực sự rõ ràng đảm bảo an toàn vốn khi thị trường đang trong giai đoạn rủi ro cao;
- Nâng cao tính kỷ cương, tác phong chuyên nghiệp trong công việc;
- Hệ thống thương hiệu được làm mới để phù hợp với sự linh hoạt hơn trong môi trường kinh doanh và xu hướng công nghệ nhận diện.

4. Tình hình tài chính

4.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong 3 năm liền kề trước năm phát hành

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng đầu Năm 2021
Tổng giá trị tài sản	1.999.319	2.217.664	3.956.483	6.719.408
Vốn chủ sở hữu	1.196.437	1.332.395	1.556.441	3.170.942
Nợ phải trả	802.882	885.269	2.400.042	3.548.466
Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (Lần)	0,67	0,66	1,54	1,12
Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu (Lần)	0,57	0,46	0,44	0,21
Lợi nhuận sau thuế	60.368	146.238	234.121	224.151
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (%)	5	11	15	7
Tỷ lệ an toàn tài chính (%)	576,79	520,87	347,03	270,58

(Nguồn: BCTC năm 2019, 2020 đã được kiểm toán của và BCTC giữa niên độ năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt)

4.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
NỢ PHẢI TRẢ	802.882	885.269	2.400.042	3.548.466
I. Nợ ngắn hạn	225.882	560.264	1.711.193	2.894.041
– Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	49.900	147.000	160.000	70.000
– Trái phiếu phát hành ngắn hạn	100.000	300.000	0	40.000
– Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	1.257	4.922	5.273	9.560
– Phải trả người bán ngắn hạn	1.225	3.639	2.846	2.830
– Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.333	4.671	2.320	2.579

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
– Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	25.660	21.705	81.345	92.943
– Phải trả người lao động	13.259	20.709	65.893	96.334
– Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	330	512	677	693
– Chi phí phải trả ngắn hạn	9.508	9.611	8.814	42.381
– Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		23.719	70.058	50.055
– Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	0	0	1.266.654	2.387.470
– Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	747	790	4.741	9.618
– Dự phòng phải trả ngắn hạn	9.665	12.458	29.166	69.661
– Quỹ khen thưởng phúc lợi	10.999	10.528	13.406	19.917
II. Nợ dài hạn	577.000	325.005	688.848	654.425
– Trái phiếu phát hành dài hạn	577.000	310.000	680.000	640.000
– Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	0	14.427	5.112	0
– Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	0	579	3.736	14.425

(Nguồn: BCTC 2019, 2020 đã được kiểm toán của và BCTC giữa niên độ năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt)

4.3. Tình hình thanh toán gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành

Tình hình thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đã phát hành 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Kỳ hạn (năm)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
			Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
3 năm	09/11/2015	09/11/2018	186,075	-	186,075	15,309	-	-
2 năm	17/04/2017	17/04/2019	100,000	-	100,000	13,675	-	-
3 năm	02/10/2017	02/10/2020	253,280	-	253,280	78,248	-	-
5 năm	26/09/2018	26/09/2023	-	-	50.000	53.038	210.000	-
5 năm	10/12/2018	10/12/2023	-	-	-	6.491	30.000	-
3 năm	16/04/2019	16/04/2022	-	-	30.000	11.412	40.000	-
10 năm	27/07/2020	27/07/2030	-	-	-	17.450	200.000	-

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kỳ hạn(năm)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
			Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
10 năm	07/08/2020	07/08/2030	-	-	-	17.650	200.000	-

Tổ Chức Phát Hành thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.

4.4. Tình hình nộp ngân sách nhà nước

Tổ Chức Phát Hành thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản phải nộp theo luật định, các khoản thuế nộp đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Nhà nước. Tổ Chức Phát Hành không có các khoản nợ phải nộp quá hạn theo luật định.

III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU
1. Căn cứ pháp lý của đợt chào bán

Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt dự kiến phát hành Trái phiếu doanh nghiệp căn cứ trên cơ sở các văn bản pháp lý sau:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 31/12/2020 về hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.
- Nghị quyết số 157/2021/NQ-HĐQT ngày 01/09/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt về việc thông qua Phương án phát hành Trái Phiếu (“Nghị quyết số 157”).

2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp

- Loại hình doanh nghiệp: Là công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 20/12/2006 và Giấy phép thành lập và hoạt động số 40/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Việc đáp ứng các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định pháp luật: Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện về các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- Phương án phát hành Trái Phiếu đã được phê duyệt tại: Nghị quyết số 157.
- Báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính được quy định tại Khoản 6 Điều 4 Nghị Định 153.
- Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco, có ý kiến chấp thuận toàn phần như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2021 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco, có ý kiến chấp thuận toàn phần như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/06/2021, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ”

3. Mục đích của đợt phát hành Trái Phiếu

Mục đích phát hành Trái Phiếu: Bổ sung vốn để phục vụ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và đầu tư tự doanh của Công ty.

4. Điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu

- Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).
- Số lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành: 200.000 (Hai trăm nghìn) Trái Phiếu
- Mệnh giá Trái Phiếu: 1.000.000 VND/Trái phiếu (một triệu đồng).
- Kỳ hạn Trái Phiếu: 05 (năm) năm kể từ Ngày Phát Hành
- Đồng tiền phát hành và thanh toán: Việt Nam đồng
- Loại hình Trái Phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm.
- Hình thức Trái Phiếu: các Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.

- **Lãi Suất Trái Phiếu:**

- Lãi suất Kỳ Tính Lãi đầu tiên (03 tháng đầu tiên) là 8,5%/năm.
- Lãi suất Trái Phiếu cho các Kỳ Tính Lãi tiếp theo được thả nổi, và được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam công bố tại ngày đầu tiên của kỳ trả trái tức cộng biên độ tối thiểu 2,5%/năm.

Trong trường hợp pháp luật có quy định áp dụng trần lãi suất đối với Trái Phiếu và/hoặc chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu sẽ được tính theo công thức nói trên nhưng tối đa không vượt quá lãi suất trần cho phép áp dụng đối với Trái Phiếu và/hoặc chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu có hiệu lực vào Ngày Xác Định Lãi Suất tương ứng.

Cho mục đích của Các Điều Kiện Trái Phiếu này:

“**Kỳ Tính Lãi**” là thời hạn 03 (ba) tháng liên tục tính từ (và bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi (hoặc Ngày Phát Hành, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành) cho tới (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành).

“**Ngày Xác Định Lãi Suất**” là Ngày Làm Việc đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Để tránh nhầm lẫn, lãi suất Trái Phiếu cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành sẽ được xác định vào Ngày Phát Hành.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày nghỉ lễ, tết và ngày làm bù của các ngày nghỉ lễ, tết tại Việt Nam (theo lịch nghỉ giao dịch và hoán đổi ngày nghỉ hàng tuần vào dịp nghỉ lễ, tết hàng năm do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước áp dụng) và bất kỳ ngày nào mà vào ngày đó các Ngân hàng tại Việt Nam được phép hoặc bắt buộc phải đóng cửa theo quy định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Ngày phát hành dự kiến: Ngày 07 tháng 09 năm 2021

6. Phương thức phát hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị Định 153.

7. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu

Nhà đầu tư Sở Hữu mỗi Trái Phiếu sẽ được coi là người sở hữu duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền liên quan đến Trái Phiếu đó. Bất kỳ chứng chỉ hoặc tài liệu nào khác do Đại Lý Lưu Ký phát hành đối với khoản tiền gốc của các Trái Phiếu phản ánh số dư có của Người Sở Hữu trong Sổ Đăng Ký, trừ khi có sai sót hiển nhiên, sẽ có hiệu lực và giá trị ràng buộc cho mọi mục đích. Cụ thể:

- Được hưởng lãi suất theo phương án phát hành;
- Được tổ chức phát hành cam kết thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn;
- Được nhận các thông báo, thông tin liên quan đến Trái Phiếu, Tổ chức phát hành theo quy định

của Các Điều kiện Trái Phiếu;

- Được quyền bán lại Trái Phiếu cho Tổ chức phát hành sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày phát hành;
- Được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu, thế chấp và cầm cố trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các quyền và nghĩa vụ khác của người sở hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật.

8. Mua lại Trái Phiếu trước hạn

Mua lại trái phiếu được thực hiện trong trường hợp trái phiếu đến ngày đáo hạn; hoặc Người sở hữu trái phiếu yêu cầu tổ chức phát hành mua lại trước hạn; hoặc Tổ chức phát hành thực hiện quyền mua lại trước hạn.

- (i) Sau ba (03) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành được mua lại Trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu. (Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo việc bán lại một phần hay toàn bộ Trái phiếu đang sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành trong thời gian tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày thực hiện trước hạn trong trường hợp yêu cầu mua lại Giá trị Trái Phiếu lớn từ 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng) trở lên).

Phương thức mua lại tính như sau:

$$\begin{aligned}
 \text{Giá mua lại Trái Phiếu} &= \text{Mệnh giá Trái Phiếu} + \text{Lãi Trái Phiếu tính đến thời điểm mua lại} - \text{Phí mua lại trước hạn (nếu có)} - \text{Thuế (nếu có)}
 \end{aligned}$$

Trong đó:

$$\begin{aligned}
 \text{Lãi Trái Phiếu tính đến thời điểm mua lại} &= \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi Suất Trái Phiếu} \times \frac{\text{Số ngày thực tế từ ngày bắt đầu kỳ tính lãi đến ngày mua lại}}{365}
 \end{aligned}$$

- (ii) Sau ba (03) tháng kể từ Ngày phát hành, Tổ chức phát hành có quyền thực hiện mua lại một phần hoặc toàn bộ các Trái phiếu trước Ngày Đáo Hạn theo thỏa thuận với Người sở hữu Trái phiếu. Trước khi thực hiện quyền mua lại, Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo đến các nhà đầu tư trong khoảng thời gian tối thiểu 15 (mười lăm) ngày trước ngày thực hiện mua lại

Phương thức mua lại tính như sau:

$$\text{Giá mua lại Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} + \text{Lãi Trái Phiếu tính đến thời điểm mua lại} - \text{Phí mua lại trước hạn (nếu có)} - \text{Thuế (nếu có)}$$

Trong đó:

$$\frac{\text{Lãi Trái Phiếu tính đến thời điểm mua lại}}{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}} \times \frac{\text{Lãi Suất Trái Phiếu}}{\text{Số ngày thực tế từ ngày bắt đầu kỳ tính lãi đến ngày mua lại}} \times 365$$

9. Cam kết của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt

(a) Báo Cáo Tài Chính

Tổ Chức Phát Hành sẽ cung cấp đủ số bản sao báo cáo tài chính hàng năm trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính để cung cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu.

(b) Cam kết và bảo đảm

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành:

- (i) Thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đầy đủ và đúng hạn theo phương án phát hành;
- (ii) Mua lại Trái Phiếu sau thời hạn 03 tháng kể từ Ngày Phát Hành theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (iii) TVSI không được sử dụng Trái Phiếu do chính doanh nghiệp phát hành để chiết khấu, thế chấp, cầm cố trong các quan hệ tín dụng
- (iv) Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu.
- (v) Trái Phiếu, khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo các Điều kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (vi) Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ chức phát hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đang áp dụng tại Ngày Phát Hành, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ Hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- (vii) Khi phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về phát hành Trái Phiếu doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành, kể cả các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
- (viii) Mục đích phát hành Trái Phiếu là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

“**Văn Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa là (i) Bản Công Bố Thông Tin này; (ii) Các Điều Kiện Trái Phiếu; (iii) Hợp đồng Đại Lý Phát Hành và (iv) các Hợp đồng đặt mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành ký kết với các bên mua Trái Phiếu.

10. Nhà đầu tư mua Trái Phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Trái Phiếu, hạn chế về giao dịch Trái Phiếu được đầu tư, đối tượng được mua trái phiếu phát hành riêng lẻ và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

11. Các điều khoản và điều kiện khác

Được quy định cụ thể trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu để bổ sung vốn phục vụ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và đầu tư tự doanh của Công ty.

2. Phương thức, kế hoạch, dự kiến dòng tiền thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, các nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu.

Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu:

- Phương thức thanh toán lãi: Lãi Trái Phiếu được trả định kỳ mỗi 03 (ba) tháng thông qua Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

- Phương thức thanh toán gốc: Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu, vào Ngày Đáo Hạn Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán (i) toàn bộ khoản gốc của các Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán vào Ngày Đáo Hạn, (ii) bất kỳ khoản lãi nào đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán của bất kỳ Trái Phiếu nào, và (iii) toàn bộ các khoản tiền phải thanh toán khác theo hoặc liên quan đến các Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thông qua Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

V. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN**1. Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký Và Thanh Toán****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920

Website: www.tvsi.com.vn

2. Đại lý Phát hành**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1, 10, 11, Tòa Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Fax: (84-24) 2220 0669

Website: www.bsc.com.vn

3. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**

Địa chỉ: Tầng 12A tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3577 0781 Fax: (84-24) 3577 0787

Website: www.vaco.com.vn

VI. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Nhà đầu tư tiềm năng nên cân nhắc kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro trình bày trong phần này cùng với những thông tin khác được cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin trước khi đầu tư vào Trái Phiếu. Khi một hoặc nhiều sự kiện nêu dưới đây xảy ra có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tiền gốc và tiền lãi của Trái Phiếu. Những vấn đề khác và những rủi ro khác mà Tổ Chức Phát Hành hiện chưa biết đến hoặc cho là không quan trọng và không được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến khoản đầu tư vào Trái Phiếu.

1. Những rủi ro liên quan đến Tổ Chức Phát Hành**1.1. Tổ Chức Phát Hành phải chịu những rủi ro trong hoạt động môi giới khách hàng**

Hoạt động môi giới trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam còn non trẻ so với khu vực và trên thế giới, kinh nghiệm và kiến thức sử dụng các dịch vụ đầu tư của khách hàng còn nhiều hạn chế, việc cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán trong việc tìm kiếm nguồn nhân sự có trình độ và đạo đức nghề nghiệp cao, dẫn đến các rủi ro trong hoạt động môi giới, cụ thể:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Rủi ro đạo đức nghề nghiệp do các cá nhân vi phạm đạo đức trong hành nghề môi giới nhằm trục lợi, gây tổn thất cho khách hàng và công ty thông qua các hành vi gian dối, giả mạo, các giao dịch xung đột lợi ích nhằm mang lại nguồn lợi cho cá nhân.
- Rủi ro sai sót, nhầm lẫn khi thực hiện giao dịch của khách hàng có thể xảy ra với tần suất lớn do áp lực đặc thù của ngành nghề chứng khoán cần sự nhanh chóng và khối lượng lớn.
- Rủi ro khác liên quan đến hạ tầng công nghệ thông tin không ổn định, hay rủi pháp lý liên quan đến các sản phẩm tài chính và rủi ro cạnh tranh thiếu lành mạnh giữa các công ty chứng khoán.

Để hạn chế các rủi ro có thể xảy ra, ngay từ những ngày đầu thành lập TVSI đã xây dựng văn hóa làm việc chuyên nghiệp, đồng thời ban hành quy chế quản lý và hoạt động của bộ phận môi giới, đề cao giá trị đạo đức nghề nghiệp và xử lý nghiêm khắc tất cả các trường hợp vi phạm đạo đức và nguyên tắc hành nghề môi giới.

Nhân sự thuộc hoạt động môi giới được tuyển chọn, khảo sát đánh giá và đào tạo thường xuyên để nâng cao trình độ và nhận thức rủi ro. Bên cạnh đó, Công ty có hệ thống kiểm soát độc lập bao gồm quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, ban kiểm soát được duy trì hoạt động đánh giá độc lập, khách quan và liên tục lên các chương trình rà soát luân phiên nhằm phát hiện kịp thời và ngăn chặn các sự kiện rủi ro.

Ngoài những biện pháp kể trên, TVSI cũng liên tục cải tiến hệ thống công nghệ thông tin hiện đại cho hoạt động giao dịch và môi giới cho khách hàng. Hệ thống giao dịch của Công ty cho phép khách hàng giao dịch online, truy cập kiểm tra số dư và truy xuất các giao dịch đã thực hiện và tự kiểm soát giao dịch. Các kết quả giao dịch được lưu trữ hoàn chỉnh và được thông báo cho khách hàng bằng tin nhắn sau khi có kết quả khớp lệnh.

1.2. Rủi ro trong hoạt động Tư vấn Khách hàng

Với phương châm hướng tới lợi ích của khách hàng, bảo toàn và gia tăng tài sản cho nhà đầu tư. Trong những năm qua TVSI thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động hướng tới khách hàng như tổ chức các khóa đào tạo phân tích cho nhà đầu tư, tổ chức các buổi trao đổi nhằm cung cấp thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng và giải pháp đầu tư cho khách hàng, đưa ra các chiến lược đầu tư cho khách hàng lựa chọn. Đồng thời Công ty cũng thường xuyên tổ chức các đợt đi thăm doanh nghiệp, lựa chọn các doanh nghiệp lớn, có triển vọng để tìm kiếm các cơ hội đầu tư cho khách hàng và cho chính Công ty. Đây cũng là dịp kiểm định tính chính xác của thông tin nhằm giảm thiểu rủi ro thông tin sai lệch hoặc thiếu tính thực tế, nhờ vậy hạn chế rủi ro thua lỗ khi đầu tư và khi đưa ra khuyến nghị cho khách hàng.

Bên cạnh đó, TVSI đã và đang triển khai, phát triển đội ngũ chuyên viên quản lý tài khoản, chuyên viên môi giới với trình độ chuyên môn cao được đào tạo trong và ngoài nước, tuân thủ nghiêm ngặt quy tắc đạo đức nghề nghiệp và các quy định của pháp luật nhằm gia tăng chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đội ngũ nghiên cứu và phân tích của Công ty được đánh giá là một trong những đội ngũ nhiều kinh nghiệm nhất tại Việt Nam, mỗi ngày đều đưa ra các báo cáo nhận định thị trường nhằm mang lại cho khách hàng một cái nhìn sâu và rộng hơn về

diễn biến nền kinh tế và thị trường.

1.3. Rủi ro trong hoạt động Tự doanh

Hoạt động tự doanh là hoạt động kinh doanh chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết bằng nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Do đó, biến động giá chứng khoán nói riêng và biến động của thị trường chứng khoán nói chung sẽ là rủi ro ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty.

Để hạn chế rủi ro này, TVSI đã thành lập một bộ phận chuyên biệt nhằm đầu tư lựa chọn, phân tích đánh giá các danh mục đầu tư có tính khả thi, các ngành nghề trọng điểm và có nhiều cơ hội tăng trưởng trong tương lai. Công ty tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh ngắn hạn và dài hạn dựa trên những đánh giá kỹ lưỡng tình hình biến động của thị trường, cập nhật thông tin các công ty đã đầu tư hoặc dự định đầu tư. Phối hợp với bộ phận nghiên cứu và phân tích, bộ phận tự doanh của Công ty có thể xem xét thị trường đã đạt mức lợi nhuận kỳ vọng hay chưa hoặc dự đoán được biến động của danh mục và từ đó có quyết định kịp thời.

1.4. Rủi ro về thị trường

Rủi ro về thị trường là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản đang sở hữu theo chiều hướng bất lợi như chứng khoán cho khách hàng vay ký quỹ bị giảm, mất thanh khoản dẫn đến khách hàng thua lỗ hoạt động tài khoản giao dịch ký quỹ làm cho công ty chứng khoán không thu hồi được tiền cho vay. Ngoài ra, sau khi được cấp phép nghiệp vụ tự doanh chứng khoán, việc biến động bất lợi của thị trường làm cho chứng khoán trong danh mục tự doanh của Công ty giảm giá dẫn đến thua lỗ. Để giảm thiểu các rủi ro, Công ty chủ động đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro như:

- Lựa chọn danh mục chứng khoán ký quỹ theo đúng tiêu chí đã đề ra;
- Có tỷ lệ ký quỹ phù hợp cho mỗi loại chứng khoán ký quỹ;
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá sự biến động của thị trường để có thay đổi các chứng khoán trong danh mục ký quỹ phù hợp;
- Cập nhật hàng ngày danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ.

1.5. Tổ Chức Phát Hành có thể không mua bảo hiểm hoặc mua bảo hiểm không đủ để bảo hiểm đối với các rủi ro trong hoạt động kinh doanh

Tổ Chức Phát Hành có thể mua bảo hiểm theo loại hình và mức bảo hiểm mà Tổ Chức Phát Hành thấy phù hợp với thực tiễn kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và của các ngành nghề kinh doanh mà Tổ Chức Phát Hành đang tiến hành tại Việt Nam (bao gồm bảo hiểm tài sản, bảo hiểm trách nhiệm và các loại bảo hiểm bắt buộc khác theo quy định của pháp luật Việt Nam). Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành cũng có thể không mua bảo hiểm đối với tất cả các rủi ro liên quan tới các hoạt động của mình: bảo hiểm đối với các loại hình tổn thất như chiến tranh, bất ổn trong nước và hành vi khủng bố. Giá trị bảo hiểm của các tài sản có thể không đủ để bù đắp cho các thiệt hại phát sinh khi xảy ra tổn thất.

Đối với những thiệt hại thuộc phạm vi được bảo hiểm thì Tổ Chức Phát Hành cũng có thể mất nhiều

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

thời gian để nhận được tiền bảo hiểm từ các công ty bảo hiểm. Ngoài ra, các khoản thanh toán bảo hiểm từ một số các hợp đồng bảo hiểm được ấn định / chuyển quyền thụ hưởng cho người cho vay. Theo đó, có thể xảy ra các trường hợp mà Tổ Chức Phát Hành sẽ không được bảo hiểm hoặc bồi thường đối với tổn thất, thiệt hại và trách nhiệm như đã đề cập.

2. Rủi ro liên quan tới các báo cáo tài chính của Công ty chứng khoán Tân Việt

Các báo cáo tài chính năm 2019, 2020 và báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam VAS và do đó có thể không phù hợp với các chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế (“IFRS”)

Do vậy, không nên đọc các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt như đọc báo cáo tài chính có thể so sánh đối chiếu được với các công ty lập báo cáo tài chính theo các chuẩn mực IFRS.

3. Rủi ro đối với Trái Phiếu

Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể sẽ bị xếp hàng thanh toán bằng với các chủ nợ không có bảo đảm và sau các nghĩa vụ thanh toán của các chủ nợ được bảo đảm khác của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp Tài Sản Bảo Đảm cho Trái Phiếu bị giảm giá trị mà Tổ Chức Phát Hành chưa kịp thời bổ sung tài sản bảo đảm

Có thể trong tương lai Tài Sản Bảo Đảm (như được định nghĩa trong phần “*Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu*”) cho Trái Phiếu sẽ bị giảm giá trị thấp hơn tổng nghĩa vụ được bảo đảm của Trái Phiếu. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không kịp thời cung cấp thêm các biện pháp bảo đảm để bù đắp phần giá trị bị giảm sút, thứ tự thanh toán của Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể ngang bằng với thứ tự thanh toán các chủ nợ không có bảo đảm và sau các nghĩa vụ thanh toán của các chủ nợ được bảo đảm bằng tài sản khác của Tổ Chức Phát Hành tương ứng với phần giá trị giảm sút của Tài Sản Bảo Đảm so với tổng nghĩa vụ được bảo đảm.

Trái phiếu phát hành không có tài sản bảo đảm nên không được bảo đảm thanh toán toàn bộ hoặc một phần gốc, lãi bằng tài sản của tổ chức phát hành hoặc bên thứ ba hoặc bảo lãnh thanh toán của tổ chức tài chính tín dụng.

Rủi ro liên quan đến nguồn tiền thanh toán tiền gốc và lãi của Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để trả gốc và lãi của Trái Phiếu khi đến hạn. Tuy nhiên, với những khó khăn hiện tại của nền kinh tế vĩ mô (nguy cơ đình trệ của nền kinh tế, tỷ lệ thất nghiệp ra tăng, thu nhập người lao động giảm, nhu cầu chi tiêu giảm) cũng như mức độ cạnh tranh trong ngành, Tổ Chức Phát Hành có thể không hoàn thành được kế hoạch và hoạt động kinh doanh dự kiến của mình, có thể ảnh hưởng tới nguồn tiền thanh toán tiền gốc và tiền lãi của Trái Phiếu.

Việc bảo hộ pháp lý dành cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị hạn chế

Tổ Chức Phát Hành được thành lập và hoạt động tại Việt Nam dưới hình thức là công ty cổ phần. Tài

sản của Tổ Chức Phát Hành cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh khác đều được triển khai ở Việt Nam, nên các hoạt động của Tổ Chức Phát Hành chủ yếu được điều chỉnh theo luật pháp và quy định của Việt Nam. Việc thực thi bất kỳ phán quyết nào của các tòa án ở ngoài Việt Nam đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc các giám đốc, cán bộ và người lao động của Tổ Chức Phát Hành thường trú tại Việt Nam có thể gặp khó khăn. Việt Nam chưa tham gia các hiệp ước công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án nước ngoài với nhiều quốc gia. Do đó, việc thực thi phán quyết của tòa án thuộc các quốc gia mà Việt Nam chưa tham gia hiệp ước công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án nước ngoài có thể gặp khó khăn hoặc không được thi hành tại Việt Nam.

Thị trường giao dịch Trái Phiếu thứ cấp chưa phát triển

Hiện nay, Tổ Chức Phát Hành chưa dự định niêm yết Trái Phiếu trên bất kỳ sở giao dịch chứng khoán nào. Không có gì đảm bảo về tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp và không có gì bảo đảm rằng một thị trường giao dịch cho Trái Phiếu sẽ phát triển. Giả thiết có thị trường giao dịch cho Trái Phiếu thì Trái Phiếu có thể được giao dịch với giá cao hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu tùy thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình hình hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và thị trường của các chứng khoán tương tự.

Trái phiếu có thể được mua lại trước khi đáo hạn

Các Điều kiện quy định rằng Trái phiếu có thể mua lại theo quyền quyết định của Tổ Chức Phát Hành trong một số trường hợp. Theo đó, Tổ Chức Phát Hành có thể quyết định mua lại Trái phiếu đang lưu hành tại thời điểm khi lãi suất thị trường có thể tương đối thấp. Trong các trường hợp đó, nhà đầu tư buộc phải thực hiện việc bán lại Trái phiếu cho Tổ Chức Phát Hành và có thể không tái đầu tư được vào trái phiếu khác có lãi suất cao bằng lãi suất Trái phiếu.

Tiền lãi Trái Phiếu có thể là đối tượng bị khấu trừ hoặc khấu lưu thuế nếu pháp luật Việt Nam có quy định

Nhà đầu tư cần biết rằng tiền lãi Trái Phiếu và lợi nhuận thu được từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu có thể là đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Đăng Ký Lưu Ký và Thanh Toán Trái Phiếu sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật khấu trừ thuế (nếu có) đối với các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu. Để biết thêm chi tiết, xin xem phần “*Các Điều khoản và Điều kiện của Trái Phiếu*” và phần “*Thuế*”.

Lãi suất áp dụng cho Trái Phiếu có thể bị giới hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước

Hiện chưa có quy định cụ thể nào về việc áp dụng trần lãi suất đối với trái phiếu có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên do tổ chức tín dụng và doanh nghiệp phát hành. Tuy nhiên để thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt theo từng thời kỳ, trong tương lai, Ngân hàng Nhà nước có thể quy định mức trần lãi suất áp dụng đối với trái phiếu doanh nghiệp phát hành và/hoặc trái phiếu do các tổ chức tín dụng đầu tư.

4. Rủi ro cụ thể tại Việt Nam

Nền kinh tế Việt Nam hiện nay đang gặp phải những khó khăn, bất ổn và môi trường pháp lý và kinh doanh tuy đã có những bước phát triển nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro vốn có của một nền kinh tế mới nổi.

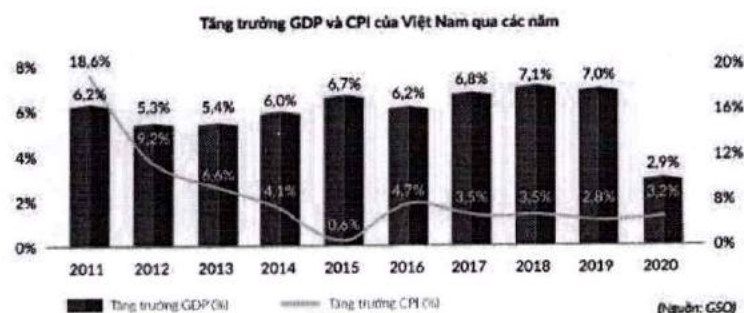
Một số yếu tố cơ bản để đánh giá sự phát triển và mức độ rủi ro của nền kinh tế như tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP), lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong thời kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát, sức cầu gia tăng tạo động lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy nhiên khi nền kinh tế bước vào chu kỳ thoái, các yếu tố bất lợi xuất hiện như lãi suất tăng cao, tỷ giá hối đoái biến động mạnh, tốc độ tăng trưởng GDP chững lại, lực cầu yếu... sẽ tạo lực cản đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Sự suy thoái của kinh tế thế giới đã có những ảnh hưởng nhất định đến nền kinh tế Việt Nam. Năm 2008 nền thâm hụt thương mại tăng đi kèm với sự suy giảm của thị trường tài chính, chứng khoán và thị trường bất động sản. Nhiều tổ chức đánh giá định mức tín nhiệm đã hạ định mức tín nhiệm của Việt Nam từ mức “ổn định” (stable) xuống mức “bất ổn” (negative). Năm 2009, do ảnh hưởng bất lợi của suy thoái kinh tế toàn cầu từ cuối năm 2008, kinh tế Việt Nam đã gặp phải những khó khăn và thách thức dẫn tới tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm so với những năm trước đây. Giá cả hàng hóa giảm mạnh, nhu cầu tiêu dùng giảm, các doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc huy động vốn và bị thu hẹp thị trường. Những năm gần đây tuy nền kinh tế thế giới đã vượt qua được suy thoái nhưng vẫn chứa đựng nhiều bất ổn với nhiều rủi ro khó lường.

Sự bất ổn về chính trị thế giới với sự chia rẽ của các nước trong khối liên minh Châu Âu, sự căng thẳng giữa Nga với Mỹ và Liên minh châu Âu liên quan đến vấn đề Syria, Ukraina. Chủ nghĩa khủng bố giá tăng mới sự xuất hiện của Nhà nước hồi giáo IS đã khiến cho kinh tế thế giới khó đoán định hơn.

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều bất ổn sản xuất trong nước gặp nhiều khó khăn, Chính phủ đã tập chung chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp thực hiện ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô. Chính phủ cũng đã cam kết mạnh mẽ tạo mọi điều kiện cho Doanh nghiệp phát triển.

2020 – năm cuối của thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Việt Nam đã thực hiện kế hoạch trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp hơn so với dự báo. Dù vậy, tăng trưởng GDP năm 2020 của cả nước đạt 2,91%; là một trong những quốc gia tăng trưởng cao nhất trong khu vực và trên thế giới, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,68%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%; khu vực dịch vụ tăng 2,6%. Quy mô GDP tăng khoảng 1,4 lần so với năm 2015. Thành quả trên đến từ những nỗ lực chống dịch của Chính phủ, cùng với chính sách mở rộng tiền tệ và tài khóa phù hợp, giúp hỗ trợ tăng trưởng kinh tế nhưng vẫn kiểm soát tốt lạm phát và duy trì tỷ giá ổn định.



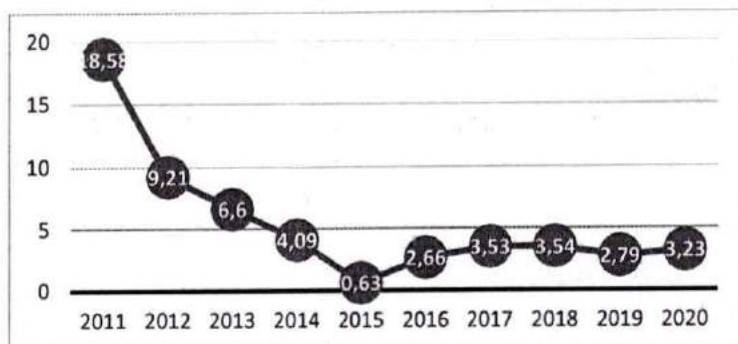
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

GDP 6 tháng đầu năm 2021 của Việt Nam đạt tổng giá trị là 2.443,2 nghìn tỉ, tăng 5,64% so với cùng kỳ năm 2020, là một kết quả tốt trong bối cảnh tình hình dịch bệnh diễn ra phức tạp trên cả nước. Tính hết quý 2/2021, tăng trưởng GDP đạt 6,6% tuy nhiên chưa đạt kỳ vọng được đặt ra ban đầu, đồng thời đà tăng này cũng từ nền tham chiếu thấp của Quý 2/2020. Ảnh hưởng của dịch Covid-19 cũng tác động rất xấu lên khu vực doanh nghiệp khi mà 6 tháng đầu năm 2021 ghi nhận số lượng doanh nghiệp tạm dừng hoạt động tăng 22,1%, số lượng doanh nghiệp chờ giải thể tăng 25,7% và số lượng doanh nghiệp hoàn thành giải thể tăng mạnh 33,8%.

Rủi ro về lạm phát

Lạm phát là yếu tố vĩ mô có ảnh hưởng đến mọi chủ thể trong nền kinh tế. Lạm phát tăng cao sẽ kéo theo sự gia tăng của nguyên nhiên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất, quản lý, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của các doanh nghiệp.

CPI bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với bình quân năm 2019, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra. Các yếu tố chính tác động tới CPI năm 2020 bao gồm (1) Giá các mặt hàng lương thực tăng 4,51% so với năm trước (làm CPI chung tăng 0,17%), trong đó giá gạo tăng 5,14% do giá gạo xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng trong nước tăng; (2) Giá các mặt hàng thực phẩm tăng 12,28% so với năm trước (làm CPI chung tăng 2,61%), trong đó riêng giá thịt lợn tăng 57,23% (làm CPI chung tăng 1,94%); (3) Giá thuốc và thiết bị y tế tăng 1,35% do dịch Covid-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp nên nhu cầu về mặt hàng này ở mức cao; (4) Giá các mặt hàng thiết yếu như xăng, dầu giảm 23,03% so với năm trước và (5) Nhu cầu đi lại, du lịch của người dân giảm do ảnh hưởng của dịch Covid-19 làm giá của nhóm du lịch trọn gói giảm 6,24% so với năm trước.



Tăng trưởng lạm phát 6 tháng đầu năm 2021 đạt 1,5%, thấp nhất kể từ 2016. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021, các ngành hàng thiết yếu trong rổ lạm phát đều có xu hướng giảm điếm so với cùng kỳ. Tính riêng tháng 6 năm 2021, lạm phát tăng 2,4% so với cùng kỳ nhưng đang có xu hướng giảm dần qua từng tháng. Áp lực lạm phát tại thời điểm hiện tại không tới từ trong nước mà chủ yếu là tới từ nước ngoài, trong bối cảnh giá cả hàng hóa tại các quốc gia Châu Mỹ và Châu Âu tăng mạnh (giá lương thực thế giới tăng hơn 40% trong 6 tháng đầu năm), cùng với đó là ảnh hưởng từ chuỗi cung ứng bị gián đoạn khiến cho giá cả vận chuyển hàng hải leo thang.

Rủi ro về biến động lãi suất

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, tùy vào đặc điểm kinh doanh của mình, mỗi doanh nghiệp có cơ cấu vốn khác nhau. Tuy nhiên, phần lớn các doanh nghiệp sử dụng nguồn vay lớn từ các ngân hàng thương mại nên việc biến động lãi suất ngân hàng sẽ gây nên những rủi ro nhất định cho doanh nghiệp.

Biến động lãi suất phụ thuộc rất lớn vào tác động của các yếu tố vĩ mô khác như tăng trưởng kinh tế, tăng trưởng tín dụng, lạm phát, tỷ giá, cán cân thương mại. Trước ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch Covid-19 đối với nền kinh tế, để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính quốc tế và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, ngày 16/3/2020, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã quyết định điều chỉnh các mức lãi suất. Theo đó, lãi suất tái cấp vốn giảm từ 6,0%/năm xuống 5,0%/năm; lãi suất tái chiết khấu giảm từ 4,0%/năm xuống 3,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước đối với các ngân hàng thương mại giảm từ 7,0%/năm xuống 6,0%/năm; lãi suất chào mua giấy tờ có giá qua nghiệp vụ thị trường mở giảm từ 4,0%/năm xuống 3,5%/năm. Hiện tại, lãi suất huy động đồng Việt Nam phổ biến ở mức 0,2%-0,8%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,3%-5,0%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,3%-7%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6,6%-7,5%/năm. Mặt bằng lãi suất cho vay đồng Việt Nam phổ biến ở mức 6%-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,0%-11%/năm đối với trung và dài hạn.

Lãi suất năm 2021 tăng nhẹ, lũy kế 4 tháng đầu năm 2021 tín dụng tăng 4,2%, trong khi đó cung tiền tăng 2,9%. Lãi suất đã được NHNN nâng lên 1,1% (qua đêm) từ mức 0,4% của tháng 6/2020 khi mà giá cả hàng hóa đã có dấu hiệu ra tăng, đồng thời cũng là để hạn chế tình trạng dư thừa tiền mặt trên thị trường khi mà tăng trưởng tín dụng lũy kế 4 tháng năm 2021 đạt 4,2% YoY, tăng trưởng cung tiền tăng 2,9% YoY, trái ngược hoàn toàn so với cùng kỳ khi mà tăng trưởng cung tiền mạnh hơn tăng trưởng tín dụng. Trong bối cảnh mà lạm phát sẽ dần dần tăng trong nửa cuối 2021, lãi suất có thể sẽ tiếp tục tăng và có thể đạt mức 2% với kỳ hạn qua đêm. Đồng thời, tăng trưởng tín dụng có thể lên 14% vào giai đoạn cuối năm khi mà một số ngân hàng có kết quả hoạt động tốt trong thời gian vừa qua đã được NHNN nới room tín dụng để phục vụ việc cho vay và hỗ trợ doanh nghiệp hồi phục.

Rủi ro về tỷ giá

Ngay từ đầu năm 2016, Ngân hàng Nhà nước đã niêm yết tỷ giá trung tâm hàng ngày để làm cơ sở tham khảo cho tỷ giá mua bán của các Ngân hàng thương mại tại Quyết định số 2730/QĐ-NHNN về việc công bố tỷ giá trung tâm của VND và các ngoại tệ khác. Tỷ giá trung tâm nói trên dựa trên 3 chỉ số chính là sự biến động của rổ đồng tiền các nước đối tác kinh tế chủ chốt của Việt Nam, chỉ số phản ánh cung cầu ngoại tệ, các cân đối vĩ mô. Trong năm 2017, các tổng kết về nguồn vốn từ thị trường nước ngoài chảy về Việt Nam lần lượt được công bố cũng đều cho thấy mức tăng ấn tượng. Theo Cục Đầu tư nước ngoài, vốn FDI đăng ký năm 2017 đạt 35 tỷ USD, cao nhất trong 10 năm trở lại đây. Theo đánh giá của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia trong Báo cáo tổng quan thị trường tài chính năm 2017 vừa được công bố cho thấy, thị trường ngoại hối Việt Nam trong năm qua vẫn tiếp tục ổn định. Tính đến tháng 12/2017, tỷ giá trung tâm ước tăng khoảng 1,5-1,7% so với đầu năm. Trong khi

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

đó, tỷ giá ngân hàng thương mại giảm khoảng 0,2%, tỷ giá thị trường tự do giảm khoảng 1,5% so với đầu năm. Năm 2018 là năm tỷ giá biến động nhiều, tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố đã tăng khoảng 1,6%, tỷ giá giao dịch trên thị trường liên ngân hàng tăng khoảng 2,7% so với đầu năm. Trong năm 2019, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, nhờ đó, giá trị đồng tiền Việt Nam đã có mức ổn định cao trong điều kiện nền kinh tế thế giới có nhiều biến động, nhất là tỷ giá nhiều đồng tiền quốc tế có những tăng giảm đột biến. Ngày 25/12/2019, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.163 VND/USD. Đây là mức khá cao của tỷ giá trung tâm so với hồi đầu năm 2019, tăng tới hơn 1,4%. Tuy nhiên đây được coi là mức dao động khá thấp của tỷ giá trung tâm mặc dù luôn theo sát diễn biến của thị trường thế giới, thông qua giỏ tiền tệ được sử dụng để tính nên tỷ giá trung tâm. Bước sang năm 2020, thị trường tài chính – tiền tệ của Việt Nam được nhận định vẫn tiếp tục nhận được nhiều yếu tố hỗ trợ tích cực như môi trường kinh doanh ổn định, kiểm soát lạm phát ở mức thấp, thặng dư xuất nhập khẩu ở mức cao, thu hút và giải ngân vốn đầu tư nước ngoài luôn tăng trưởng... Tuy nhiên, thị trường bên ngoài lại đầy biến động như căng thẳng thương mại Mỹ - Trung vẫn chưa có hồi kết, tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại, bảo hộ thương mại, các thị trường xuất nhập khẩu lớn của Việt Nam chững lại... Nhưng về cơ bản tỷ giá USD/VND vẫn biến động trong tầm kiểm soát của Ngân hàng Nhà nước, không nhiều xáo trộn lớn và chỉ một vài thời điểm có biểu hiện căng thẳng trong năm.

Về dự báo xu hướng tỷ giá USD/VND từ nay đến cuối năm, rất khó có thể đưa ra được dự báo chính xác tuyệt đối của các vấn đề kinh tế nói chung và xu hướng về tỷ giá USD/VND nói riêng, vì việc này hoàn toàn phụ thuộc vào diễn biến của dịch bệnh Covid-19. Khi dịch bệnh qua đi, sản xuất kinh doanh và các thị trường hàng hóa được hồi phục, cuộc sống được ổn định, niềm tin của các nhà đầu tư được hồi phục, thì những dòng chảy của hoạt động kinh tế và tài sản sẽ nhanh chóng được ổn định, tỷ giá USD/VND sẽ không có biến động quá lớn với mục tiêu +2% của NHNN. Tuy nhiên, nếu dịch bệnh không kiểm soát được như dự tính ban đầu thì kịch bản suy thoái kinh tế thế giới với dạng hình “chữ W”, “chữ L” có thể xảy ra, lúc đó biến động của tỷ giá USD/VND trong thời gian tới sẽ phức tạp, khó lường.

Rủi ro về pháp luật

Là một công ty cổ phần hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật chung như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật mới quy định trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Sau khi Việt Nam gia nhập WTO, hệ thống luật pháp của nước ta đang từng bước được hoàn thiện để phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế. Để tạo ra một hành lang pháp lý thuận lợi, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, đáp ứng các chuẩn mực, thông lệ Quốc tế trong quá trình hội nhập, Quốc hội đã ban hành nhiều bộ luật mới. Tuy nhiên, một số các quy định pháp luật hiện nay vẫn chưa được thay đổi một cách phù hợp, thiếu cập nhật, dẫn đến chưa tạo được thị trường minh bạch, cạnh tranh lành mạnh để tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty cần bắt kịp sự thay đổi của hệ thống pháp luật, luôn

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

Các quy định về thuế

Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các quy định của Việt Nam đã có nhiều thay đổi lớn kể từ 01 tháng 01 năm 2009, Chính phủ và các cơ quan Nhà nước vừa ban hành hàng loạt các nghị định, thông tư sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn (như Nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế; Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp, v.v). Các văn bản hướng dẫn bổ sung luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thể tiếp tục được ban hành do có những vấn đề nảy sinh trong quá trình giải thích và/hoặc thực hiện luật này. Bất kỳ thay đổi nào về tình trạng thuế của Tổ Chức Phát Hành hay luật pháp về thuế của Việt Nam có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh cũng như nghĩa vụ thuế của Tổ Chức Phát Hành.

DANH MỤC CÁC YẾU TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ VỀ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU.

VII. THUẾ

Bản trình bày về thuế trong phần này dựa trên luật và các quy định đang có hiệu lực tại ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật và quy định nào mà có thể có hiệu lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng. Vì vậy, các nhà đầu tư Trái Phiếu nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia thuế về các loại thuế có liên quan đến việc sở hữu và chuyển nhượng Trái Phiếu áp dụng riêng đối với từng trường hợp cụ thể.

Thuế Thu Nhập Cá Nhân

Theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế thu nhập cá nhân hiện hành, thuế thu nhập cá nhân từ thu nhập từ hoạt động đầu tư và chuyển nhượng trái phiếu của nhà đầu tư được quy định như sau:

Thu nhập từ hoạt động đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân là đối tượng chịu thuế. Cụ thể thuế xuất đối với thu nhập từ lãi trái phiếu là 5%. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015, đối với nhà đầu tư là cá nhân cư trú, áp dụng một mức thuế xuất là 0,1% trên giá chuyển nhượng Trái phiếu từng lần thay cho việc thực hiện 02 phương pháp tính thuế trước đây. Không quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu (Điều 13 Luật số 71/2014/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế). Đối với nhà đầu tư là cá nhân không cư trú, thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng Trái phiếu được xác định bằng tổng số tiền mà nhà đầu tư là cá nhân không cư trú nhận được từ việc chuyển nhượng Trái phiếu tại các tổ chức, cá nhân Việt Nam nhân (x) với

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

thuế xuất 0,1% không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện ở Việt Nam hay nước ngoài (có thể được miễn giảm tùy theo hiệp định tránh đánh thuế hai lần). Tổng số tiền mà nhà đầu tư nhận được từ việc chuyển nhượng Trái phiếu tại các tổ chức, cá nhân Việt Nam là giá bán trái phiếu không được trừ bất kỳ khoản chi phí nào kể cả giá vốn (Điều 20 Thông tư số 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP). Đại Lý Thanh Toán sẽ khấu trừ khoản thuế này trước khi thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp

Theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 03/06/2008, Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam được áp dụng đối với mọi tổ chức thực hiện hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc kinh doanh tại Việt Nam có lợi nhuận phát sinh tại Việt Nam từ hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc kinh doanh đó.

Theo quy định pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, lãi Trái Phiếu sẽ được coi là một phần trong tổng doanh thu của một tổ chức trong nước và là đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đối với doanh nghiệp Việt Nam:

Kể từ 01 tháng 01 năm 2016, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp chung là 20%, trừ trường hợp được ưu đãi về thuế suất.

Đối với tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam:

Doanh nghiệp nước ngoài, theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, là các doanh nghiệp và tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài.

Theo quy định của Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam, doanh nghiệp nước ngoài có thu nhập từ lãi Trái Phiếu sẽ phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 5% trên lãi nhận được.

Trong khi đó thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 0,1% trên tổng giá trị Trái Phiếu bán ra.

Tổ Chức Phát Hành sẽ khấu trừ các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp trên khoản thanh toán và lãi của Trái phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu là người nước ngoài được nhận.

Thuế Giá Trị Gia Tăng

Theo quy định hiện hành, việc phát hành và chuyển nhượng Trái Phiếu không là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng. Trong trường hợp Pháp luật Việt Nam có quy định áp dụng thuế giá trị gia tăng đối với việc chuyển nhượng Trái Phiếu sau Ngày Phát Hành (nếu có), thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ thanh toán thuế giá trị gia tăng này theo quy định mới của Pháp luật Việt Nam.

VIII. PHỤ LỤC

- Phụ lục 1: - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
 - Bản sao Quyết định bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật.
 - Bản sao Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng của doanh nghiệp
- Phụ lục 2 Điều lệ Công ty
- Phụ lục 3 - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019
 - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020
 - Báo cáo tài chính Quý II/2021 đã được kiểm toán
- Phụ lục 4 - Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2018
 - Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2019
 - Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2020
 - Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán tại ngày 30/06/2021
- Phụ lục 5 Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận kèm theo văn bản phê duyệt, chấp thuận
- Phụ lục 6 Tài liệu khác (nếu có).

Bản Công Bố Thông Tin này được ban hành ngày 04 tháng 09 năm 2021

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG